

**TÔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT**



Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P8, Q3, TPHCM

Email : longthuongxotgp@yahoo.com

Website : longchuathuongxot.vn

ĐT: **38.290.093**

2/2016

**Trước khi đến trong tư cách Thẩm phán
chí công, Ta sẽ đến trong tư cách Vua Tình
Thương.**

(NK 83)

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯƠNG

VIỆC HÀNH HƯƠNG TRONG NĂM THÁNH LÒNG THƯƠNG XÓT

Thầy Tôma Aquinô Bùi Bá Toàn

1. Ý NGHĨA VÀ MỤC ĐÍCH CỦA HÀNH HƯƠNG



Một thực hành đạo đức không thể thiếu trong Năm Thánh là thực hiện cuộc hành hương. Hành hương đã có truyền thống từ lâu đời trong đời sống đức tin của người Kitô hữu, được ghi chép trong cả Cựu ước và Tân ước. Cuộc hành hương được miêu tả như cuộc lữ hành của dân Thiên Chúa hướng đến

những thực tại siêu nhiên – thực tại Nước Trời, qua đó giúp chúng ta nhận ra đâu là cùng đích của đời mình.

Cuộc sống của mỗi chúng ta, tự nó là một cuộc hành hương "Ở trên đời, con là thân lữ khách" (Tv 119 (118), 19). Và nhân loại cũng là khách lữ hành đang cùng tiến bước về quê hương Thiên Quốc. Trong Năm Thánh Lòng Thương Xót, Đức Thánh Cha Phanxicô mong muốn mỗi người chúng ta đều có cơ hội chạm đến lòng thương xót của Thiên Chúa, bằng việc chạm đến ngưỡng cửa của cửa thánh. Muốn như thế, mỗi người chúng ta phải thực hiện một cuộc hành hương cho riêng mình.

2. HÀNH HƯƠNG ĐẾN CỬA THÁNH ĐỂ ĐÓN NHẬN ƠN TOÀN XÁ

Đức Thánh Cha kêu gọi các tín hữu thực hiện một cuộc lữ hành tiến về Cửa Thánh được mở tại bốn Vương Cung Thánh Đường tại Rôma. Đó là các Vương Cung Thánh Đường Thánh Phêrô, Thánh Phaolô, Thánh Gioan Latêranô và Đức bà Cả. Đối với các Giáo hội địa phương, Cửa Thánh được mở tại nhà thờ chính tòa các giáo phận cũng như tại các nhà thờ do Đức Giám Mục giáo phận chỉ định. Các tín hữu khi thực hiện cuộc hành hương đến với các nhà thờ đã được chỉ định kèm theo thực hiện bốn việc: xưng tội, tham

dự thánh lễ và rước Mình Thánh, cầu nguyện theo ý Đức Giáo Hoàng, thực hiện công việc lòng thương xót về thể xác hay linh hồn, sẽ nhận được một ơn toàn xá trong Năm Thánh.

Nhà thờ giáo xứ Tân Định, một ngôi nhà thờ cổ với truyền thống 150 năm cũng nằm trong số những ngôi nhà thờ được chọn làm điểm hành hương trong Năm Thánh.

3. HÀNH HƯƠNG ĐỂ HOÁN CẢI NỘI TÂM

Sách *Hướng dẫn về Lòng đạo đức bình dân và Phụng vụ* của Bộ Phụng Tự và Kỷ Luật Bí Tích đã mô tả ý nghĩa nội tâm của việc hành hương như sau: "... Khách hành hương nhận ra rằng: 'trên đời này chúng ta không có thành trì nào bền vững' (Dt 13, 14), vì thế, ngoài mục đích trước mắt là Đền Thánh, người ấy tiến bước qua sa mạc của cuộc đời, hướng về Nước Trời là Đất Hứa đích thực". Với nhiều tín hữu, đây cũng là "một cơ hội đặc biệt thuận lợi để tiếp cận Bí Tích Sám Hối". "Khi cuộc hành hương được thực hiện đúng cách, người tín hữu sẽ rời ngôi Đền Thánh với quyết tâm 'thay đổi cuộc đời', nghĩa là hướng cuộc đời mình về Thiên Chúa một cách cương quyết hơn; như thế, người hành hương ước mong đem lại cho cuộc sống của mình một chiều kích siêu việt hơn".

Vì thế, **việc hành hương còn mang chiều kích thiêng liêng, nghĩa là cản trở nên một động cơ cho việc hoán cải.** Khi chạm đến Cửa Thánh, chúng ta cũng để cho mình được ôm choàng lấy bởi lòng thương xót của Thiên Chúa, để rồi cũng biết thương xót tha nhân như Chúa Cha đã thương xót chúng ta như vậy. Trong Tông Chiếu công bố Năm Thánh Lòng Thương Xót, Đức Thánh Cha Phanxicô nêu lên các bước đi riêng biệt cho cuộc hành hương để hoán cải nội tâm.

Bước đầu tiên trong việc hoán cải là chúng ta đừng nên xét đoán hay lên án người khác. Nếu như ai không muốn bị điệu trước tòa án Thiên Chúa, thì cũng đừng trở nên quan tòa của anh em mình. Khi ta kết án người khác cũng là lúc ta tự đặt mình trước sự phán xử của Thiên Chúa. Biết bao điều xấu xa, gây đổ vỡ cho anh em, biến họ thành nạn nhân bằng lời phán xét hay kết án của chúng ta. Suy cho cùng, những lời nói tai hại cho người khác như thế xuất phát từ thái độ kiêu ngạo, cho rằng ta có thể biết hết mọi sự, nắm hết mọi sự. Để tránh thái độ này, Đức Thánh Cha

Phanxicô khuyên chúng ta hãy biết làm thế nào để chấp nhận những điều tốt đẹp nơi người khác.

Nhưng như thế vẫn chưa đủ, việc hành hương để hoán cải nội tâm phải dẫn đến thái độ biết yêu thương, tha thứ và trở nên khí cụ của lòng thương xót. Việc này đòi hỏi chúng ta phải thực thi lòng thương xót bằng lời nói, việc làm hay bằng lời cầu nguyện. Vì *"Anh em hãy tha thứ, thì sẽ được Thiên Chúa thứ tha. Anh em hãy cho, thì sẽ được Thiên Chúa cho lại. Người sẽ đong cho anh em đấu đủ lượng đã dẫn, đã lắc và đầy tràn, mà đổ vào vạt áo anh em. Vì anh em đong bằng đấu nào, thì Thiên Chúa sẽ đong lại cho anh em bằng đấu ấy"* (Lc 6, 37-38).

4. KẾT LUẬN

Như vậy, hành hương trong Năm Thánh vừa là dịp để ta đón nhận ơn toàn xá, vừa là dịp để ta gặp gỡ và chạm đến lòng thương xót của Thiên Chúa. Qua đó, ta cảm nhận được tình yêu và sự tha thứ của Người, để rồi chính chúng ta cũng được biến đổi trở nên một con người mới luôn biết sống yêu thương, quảng đại với tất cả mọi người. Đặc biệt trong Năm Thánh Lòng Thương Xót, chúng ta cũng học biết thương xót cho nhau như Chúa Cha cũng hằng thương xót chúng ta. Đây là mục đích mà chúng ta cần hướng về. Và trong cuộc hành hương thiêng liêng này, chúng ta luôn có Mẹ Maria – Mẹ của lòng thương xót luôn đồng hành, luôn dõi theo chúng ta trên từng bước đường. Đòi người tín hữu vì thế mà trở thành cuộc hành hương thiêng liêng đầy gian khó nhưng vẫn tràn đầy niềm vui và hy vọng. Ước gì Năm Thánh không phải là khoảng thời gian trôi qua một cách vô nghĩa, nhưng trái lại mỗi người, mỗi đoàn hành hương sẽ đạt được nhiều ơn ích và sinh nhiều hoa trái thiêng liêng trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này.

KÍNH BÁO

Sau số báo tháng 2/2016, TLHT LCTX nghỉ một kỳ (tháng 3/2016 sẽ không có báo). Số kế tiếp tháng 4/2016 sẽ phát hành vào ngày 1/4/2016. Mong Quý độc giả thông cảm.

Thông tin về Thánh Lễ Kính LCTX trong tháng 3/2016 sẽ được đăng trên Website <http://longchuathuongxot.vn> từ ngày 20/2/2016, tại mục "GIỜ THÁNH LỄ CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT".



SÔNG LỜI CHÚA

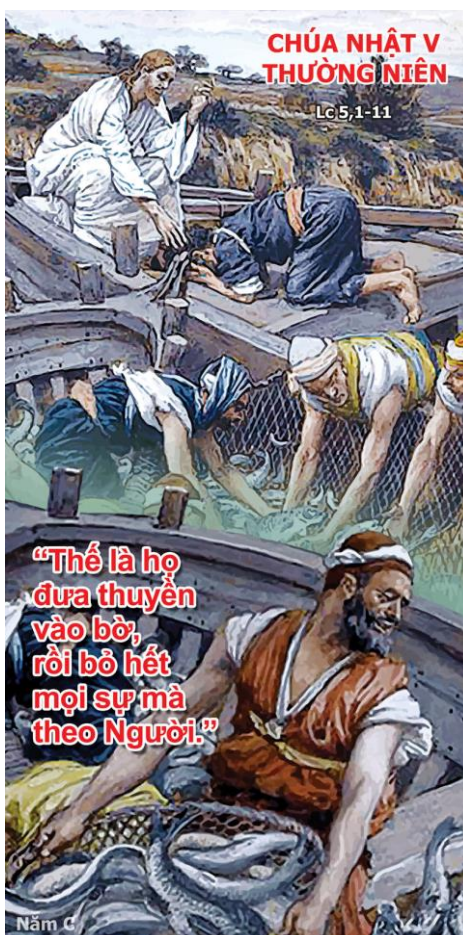


CHÚA NHẬT V THƯỜNG NIÊN, NĂM C

"VÂNG LỜI THẦY, CON SẼ THẢ LƯỚI"

Ban đêm là lúc thuận tiện để đánh cá. Nếu một người nào khác nói với Phêrô "Hãy chèo ra chỗ nước sâu mà thả lưới bắt cá", có lẽ ông đã vắn lại "Bộ anh khùng hả? Đã thả lưới suốt đêm mà không bắt được con cá nào thì làm sao mà bắt được nữa khi trời đã sáng".

Nhưng vì người nói câu đó là Chúa Giêsu nên Phêrô đã không vắn lại như thế. Ông cũng trình bày quan điểm của mình "Thưa Thầy, chúng con đã vất vả suốt đêm mà không bắt được gì cả", nhưng liền sau đó thì vâng lời "Nhưng vâng lời Thầy, con sẽ thả lưới". Đối với Phêrô, lời nói của Chúa Giêsu không như lời của những người khác, vì nó có uy tín mà lời của bất cứ ai khác đều không có. Bởi thế, nếu Chúa Giêsu đã bảo, thì cho dù tình thế có vô vọng bao nhiêu đi nữa, cho dù ông đã mệt mỏi bao nhiêu đi nữa, và cho dù người ta có thể nhạo cười



bao nhiêu đi nữa, Phêrô cũng phải vâng theo.

Phêrô đã tin tưởng tuyệt đối vào Chúa Giêsu. Chúa Giêsu chẳng những bảo ông thả lưới bắt cá, mà còn bảo ông làm môn đệ, chia sẻ sứ mạng của Ngài. Phêrô có đức tính gì mà được Chúa Giêsu mời gọi như thế? Đức tính thứ nhất và quan trọng nhất Chúa Giêsu thấy nơi Phêrô là **Tin vào Lời**

Ngài. Đức tính thứ hai là **Khiêm tốn.**

Câu chuyện Tin Mừng hôm nay không chỉ là chuyện về đánh cá, mà còn là chuyện về lòng tin tưởng. Vì Phêrô tin tưởng vào lời Chúa Giêsu, nên Ngài chẳng những bảo ông thả lưới lại một lần nữa, mà còn kêu gọi ông lãnh nhận một sứ mạng quan trọng hơn "*Từ nay anh sẽ là người thu phục người ta*".



Mọi kitô hữu chúng ta cũng đều được Chúa gọi như Phêrô. Và điều quan trọng nhất Ngài chờ đợi nơi chúng ta là tuyệt đối tin tưởng vào Ngài.

THẤT BẠI VÀ THÀNH CÔNG

Phêrô và các bạn "đã vất vả suốt đêm mà không bắt được gì cả". Chán nản, mệt mỏi, các ông không đánh cá nữa và đi giặt lưới.

Cho dù đã làm hết sức mình nhưng con người vẫn có thể gặp thất bại. Người học sinh luyện thi rất chăm chỉ, nhưng rồi thi rớt. Vận động viên thể thao cố gắng chơi hết sức mình, vậy mà lại thua. Cha mẹ đã làm tất cả để giáo dục con nên người tốt, nhưng nó lại làm người xấu. Hầu hết chúng ta đều có khi gặp thất bại như thế.

Khi Phêrô và các bạn bị thất bại, Chúa Giêsu có thể trách các ông "Các anh đã hành nghề bao nhiêu năm trời rồi, thế sao đánh lưới suốt đêm mà không bắt được con cá nào hết vậy?" Nhưng Ngài đã không trách. Tại sao? Vì Ngài thông cảm với các ông. Đã cố gắng hết mình rồi mà vẫn thất bại, điều đó đã làm các ông đau khổ lắm rồi. Không cần trách móc để các ông càng đau khổ thêm. Thất bại đã là một vết thương, không cần sát muối vào cho nó càng xót xa thêm.

Điều người ta cần khi bị thất bại là có ai đó vẫn tin mình, an ủi mình và khuyến khích mình vươn lên. "Thất bại không phải là nằm

dưới, mà chỉ là đang đứng ở dưới thôi". Và lại, thành công là gì? Thành công không phải là tất cả. Ta có thể thành công cãi thắng một cuộc tranh luận, nhưng rồi bị mất một người bạn. Ta có thể thành công trong cuộc tranh dành một địa vị cao hơn, nhưng sau đó các mối tương quan với đồng nghiệp trở thành lạnh nhạt hơn. Hương vị của ly rượu thành công có thể rất ngọt ngào ngay lúc đó, nhưng về sau hầu hết đều cạn dần và cuối cùng là trống rỗng.

Chúa Giêsu không trách Phêrô và các bạn, nhưng Ngài không cho các ông cứ ở đó mãi để gặm nhấm nỗi chua cay. Ngài kích thích họ làm lại: "*Hãy chèo ra chỗ nước sâu và thả lưới bắt cá*".

Chúa Giêsu biết Phêrô yếu đuối tội lỗi, nhưng Ngài cũng biết ông có khả năng làm được những việc to lớn. Ngài không kích thích chỗ yếu đuối tội lỗi của ông, nhưng kích thích đúng vào tiềm năng của ông. Nhờ được kích thích, các ông đã thả lưới bắt được nhiều cá. Sau đó các ông còn hăng hái bỏ mọi sự để theo Ngài thả lưới bắt người.

Con người thường thất bại. Nhưng con người cần có người tin tưởng và khuyến khích để lại vươn lên, vì "Từ thành công đến thất bại chỉ là một bước. Nhưng từ thất bại đến thành công là cả một con đường dài" (Yiddish).



CHÚA NHẬT I MÙA CHAY, NĂM C

1. ĐỊNH HƯỚNG MÙA CHAY

Thời trước người ta sống Mùa Chay rất nghiêm nhặt: ăn chay kiêng thịt tất cả mọi ngày Thứ Sáu, hy sinh hãm mình rất nhiều trong suốt "mùa chay cả", từ bỏ tất cả mọi cuộc vui chơi v.v. Thời nay, hầu hết những điều trên đã được huỷ bỏ hoặc giảm nhẹ tới mức tối thiểu. Phải chăng Giáo Hội đang suy đồi?

Thực ra, căn bản vấn đề là ý thức. Nếu không ý thức ý nghĩa sâu xa thì cho dù tuân thủ rất nhiều hình thức nghiêm nhặt bên ngoài thì cũng vô ích. Các bài đọc hôm nay giúp chúng ta ý thức về ý nghĩa sâu sắc của cuộc sống người tín hữu:

- Ý thức rằng tất cả mọi sự chúng ta đang hưởng đều là do Chúa ban, như lời Môsê nói với dân Israel trong bài đọc I *"Người đã đưa chúng tôi vào đây, ban cho chúng tôi đất này, đất tràn trề sữa và mật. Và giờ đây, Lạy Chúa, này con xin dâng sản phẩm đầu mùa của đất đai mà Ngài đã ban cho con"*.

- Ý thức về sự che chở hữu hiệu của Thiên Chúa đối với những ai biết tin tưởng nương tựa vào Ngài (Đáp ca: "Kẻ gắn bó cùng Ta sẽ được ơn giải thoát, người nhận biết danh Ta sẽ được phù trì")

- Ý thức rằng điều quan trọng nhất trong đời không phải là cơm bánh mà là Lời Chúa (Bài Tin Mừng)

Nếu chúng ta thực sự ý thức những điều trên thì chúng ta sẽ không ngại thực hiện những việc ăn chay, kiêng thịt, hy

sinh hãm mình, cầu nguyện và chiến đấu với các cám dỗ.

2. NHỮNG CÁM DỠ TRONG ĐỜI

Chuyện dân Israel bị cám dỗ 40 năm và chuyện Chúa Giêsu chịu cám dỗ 40 ngày xem ra chỉ là chuyện đời xưa, chẳng liên can gì đến chúng ta ngày nay. Thực ra ngày nay chúng ta cũng gặp những cám dỗ ấy, nhưng dưới những hình thức khác thôi:



- Phải chăng chúng ta cũng bận tâm quá đáng đến việc ăn uống, sinh nhai?

- Phải chăng chúng ta rất ham vinh hoa địa vị ở đời?

- Phải chăng chúng ta không nỗ lực với hết khả năng mình mà cứ đòi Thiên Chúa làm phép lạ giúp mình?

3. VÀO SA MẠC

Vào sa mạc là việc cần thiết đầu tiên phải làm trong Mùa Chay. Bởi đó, bài Tin Mừng Chúa Nhật I Mùa Chay năm nào cũng nói về việc Chúa Giêsu vào sa mạc (Năm A: Mc; B: Mt; C: Lc).

a/ Ý nghĩa của sa mạc

Sa mạc là nơi hoang vắng, tĩnh lặng. Hoang vắng và tĩnh lặng thì buồn và chán. Tuy nhiên hoang vắng và tĩnh lặng lại sinh ra nhiều hiệu quả tốt:

- Cảm nghiệm của những người đã từng ở sa mạc: thấy vũ trụ bao la và đẹp tuyệt vời (nhất là những lúc mặt trời mọc và lặn); thấy được quyền năng Thiên Chúa; thấy được con người thực của mình; cũng cảm được tình đồng loại tha thiết (rất hiếu khách khi thỉnh thoảng tình cờ gặp được một người giữa sa mạc).

- Bởi thế Thiên Chúa thích đưa người ta vào sa mạc: Bài đọc I: Thiên Chúa để cho dân Do Thái ở sa mạc 40 năm để họ cảm nghiệm tình thương của Ngài, đồng thời để thử thách xem họ có trung thành

với tình thương ấy hay không; Bài Tin Mừng: Chúa Giêsu vào sa mạc 40 ngày để cầu nguyện và cũng chịu thử thách.

b/ Trong Mùa Chay chúng ta cũng vào sa mạc. Nhưng vào sa mạc để làm gì?

- Mùa chay, một thời gian cầu nguyện: Theo bố cục của Tin Mừng Luca, trước khi đi rao giảng, Chúa Giêsu đã vào ở trong sa mạc và lưu lại đó 40 đêm ngày. Để làm chi? Không phải chỉ để ăn chay, mà còn làm một việc quan trọng hơn nhiều, đó là cầu nguyện xem Ngài sẽ thi hành sứ mạng Messia như thế nào.

Ngày nay chúng ta cũng có 40 ngày Mùa Chay, để noi gương Chúa Giêsu mà cầu nguyện. Thực ra chúng ta phải cầu nguyện luôn. Nhưng thỉnh thoảng cần có một thời gian để cầu nguyện chuyên cần và sốt sắng hơn. Đó chính là thời gian này.

- Mùa Chay, một thời gian chiến đấu: Chúa Giêsu sống trong sa mạc 40 ngày chiến đấu với những cơn cám dỗ của Satan.

Thực ra ma quỷ luôn cám dỗ chúng ta: "*Ma quỷ, thù địch của anh em, như sư tử gầm thét, rảo quanh tìm mồi để cắn xé*" (1 Pr 5, 8). Bình thường chúng ta không để ý cho nên dễ bị sa cám dỗ. Trong Mùa Chay, chúng ta hãy noi gương Chúa Giêsu, tích cực chiến đấu với những khuynh hướng xấu, những thói quen tội lỗi và những cám dỗ.



CHÚA NHẬT II MÙA CHAY, NĂM C ƠN GỌI VÀ BIẾN HÌNH

CHÚA NHẬT II MÙA CHAY

Lc 9,28b-36



**"Đây là Con Ta,
người đã được Ta tuyển chọn,
hãy vâng nghe lời Người!"**

(Lc 9,35)

Năm C

Ơn gọi của Abraham là bỏ xứ Ur thuộc Mesopotamie tiến vào Canaan. Người không đức tin sẽ cho Abraham là kẻ lảm tham vọng và tin hão huyền: bỏ cái đang có, đi tìm cái viễn vông. Abraham bỏ ruộng vườn, nhà cửa theo ơn gọi, tìm sự vất vả, sống thiếu thốn và khó khăn. Ông lừa đàn vật và dẫn gia nhân vào chốn vô định. Trước mặt ông là giải sa mạc mênh mông, nắng cháy da diết, cỏ cây úa vàng, giọt nước quý hơn kim cương. Vì tin trung với ơn gọi, Abraham đã thành công, trở thành anh hùng lập quốc, được chúc phúc và biến hình.

Ơn gọi của Phaolô là quên đi dĩ vãng, diệt cái kiêu căng và cuồng tín Biệt Phái. Từ thái cực là một kẻ hung hăng bắt đạo, Phaolô đã mềm nhũn và ngoan hiền dưới ánh sáng kỳ diệu với lời trách nhẹ nhàng: *"Saulê, sao người bắt bớ Ta?"*. Phaolô làm bạn với nhóm 12 và trở thành Tông Đồ Dân Ngoại. Phaolô vui nhận thử thách,

không ngừng thuyết giảng, và trung thành đến giọt máu cuối cùng. Phaolô đã được lột xác và biến hình.

Lịch sử Giáo hội ghi nhận nhiều cuộc biến hình khác. Từ say rượu đến say Chúa; từ gái giang hồ thành thánh nhân; từ trai tú chiếng nên đăng lập dòng; từ kẻ khô khan đến người sốt mẫn; từ người tham lam, hà khắc

trở thành kẻ rộng lượng và khoan nhân... Đó là những cuộc canh tân và biến hình đã, đang và còn tiếp tục xảy ra trong Giáo hội. Đồng thời chứng minh rằng ơn Chúa dư đủ cho mọi người và Chúa đang thẳng ma quỷ, xác thịt và thế gian nơi cung lòng mỗi cá nhân.

Phúc Âm hôm nay hé lộ một chút vinh quang và sự cả sáng của Cứu Chúa khi Ngài đàm đạo với hai nhân vật lịch sử nổi tiếng và kính yêu là Elia và Môisen. Tại thế, vì sứ mệnh cứu độ, Chúa

Giêsu che giấu tất cả uy quyền và dũng lực của Ngôi Lời, để sống đời hèn mọn, bất lực và tầm thường của một thể nhân. Ngài cần ăn uống, nghỉ ngơi. Ngài phải đau buồn, bị chê bai và chỉ trích. Ngài lo lắng, và bồn chồn về cuộc thảm tử sắp đến. Nhưng điều khác biệt là Ngài vui đón ý Chúa Cha. Bởi vậy, một lần nữa, Chúa Cha đã khen thưởng *"Đây là Con Ta Dấu Yêu, hãy nghe lời Ngài"*. Trong phút giây ngút ngàn thân thương ấy, Ngài bước ra khỏi cuộc đời lam lũ và ô trọc để vui hưởng phút vinh quang ngậy ngất và tuyệt vời của Ngôi Hai Thiên Chúa.

Không phải chỉ có Abraham, Môisen, Êlia, Tông đồ mới có ơn gọi và được biến hình. Trái lại, ơn gọi phổ quát *"Hãy nên hoàn thiện như Cha các con ở trên trời"* đã được trao tặng và mời gọi mỗi cá nhân. Thực thi ơn gọi ấy một cách hoàn hảo và trọn vẹn thì chúng ta ắt sẽ được biến hình.

Giám mục John Quinn trong lễ Thêm sức cho 50 em tại Sacramento năm 1983 đã mô tả ơn gọi và sứ mạng của người Việt Nam tại Mỹ như sau: *"Cha rất hài lòng khi thấy các con họp nhau tôn thờ và ca tụng Chúa bằng tiếng mẹ đẻ. Các con hãy duy trì nền văn hóa và truyền thống cổ truyền, đừng để nó mai một đi. Cha vui mừng vì hình thức đạo*

đức bên ngoài biểu lộ đức tin anh hùng và sâu xa chúng con thừa hưởng do công quả của các Đấng tử đạo Việt Nam. Cha cảm động vì sự hiện diện của chúng con ở đây nên ánh sáng và muối đất cho những người khác".

Tin đạo, thực hành đạo là ơn gọi của chúng ta. Sống đạo và mang đạo vào đời là phương thế trong lành, thánh thiện và vĩ đại chúng ta phải thực hiện để "danh Cha cả sáng, nước Cha trị đến và ý Cha thể hiện". Đừng để phú quý tạo tâm kiêu và bất cần Chúa. Đừng để ghen tương đốt cháy và tiêu hủy thiện chí. Đừng để tị hiềm gây bất mãn, đổ kỵ và tranh chấp. Đừng để ích kỷ hủy hoại tình đồng hương và khóa cửa lòng. Hãy nhận diện ra ai là đồng chí để cùng nắm tay, dìu nhau bước tới và biến hình và ai là kẻ thù đang khai trừ và bắt bớ Đức Kitô trong Giáo hội để cản trở, đề phòng và cảm hóa. Và nhất là hãy can đảm cùng Chúa Kitô "vạn lý trường chinh" trong âm thầm, chịu đựng, tự hủy, hy sinh, khiêm tốn, tin tưởng và phó thác. Chúng ta không bao giờ lằm đờng khi bước trên những dấu chân của Đức Kitô. Đó là con đường biến hình duy nhất của ông bà, anh chị và của tôi. (Lm Nguyễn Bình An, Nguyệt san "Dân Chúa Mỹ Châu").



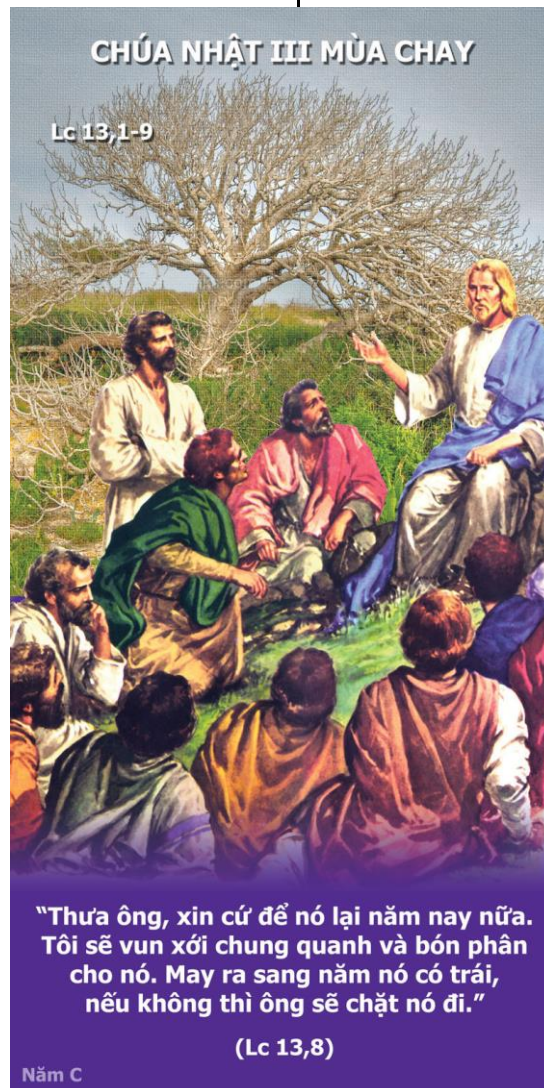
CHÚA NHẬT III MÙA CHAY, NĂM C

Đứng trước những biến cố đem lại tai hoạ và chết chóc cho con người, Chúa Giêsu không bình luận theo quan điểm của người Do Thái thời đó: Tin Mừng hôm nay kể lại việc quan tổng trấn Philatô tàn sát mấy người Galilê và việc tháp Siloê đổ xuống đè chết 18 nạn nhân. Người Do Thái cho rằng những người bị tai hoạ đó là do tội lỗi của chính họ, nên bị Thiên Chúa giáng phạt. Còn những người khác thấy vẫn bình yên vô sự, thì cho rằng mình vô tội, nên dễ tự hào về sự thánh thiện của mình. Chúa Giêsu không nghĩ thế, Người không cho rằng những người bị nạn đó tội lỗi hơn đồng hương của họ. Người muốn nhấn mạnh rằng mọi người đều là tội nhân, đều bị Thiên Chúa phán xét, đều đáng chịu án phạt của Người, nên cần phải ăn năn sám hối, để tránh hình phạt của Thiên Chúa.

Tính cấp bách phải sám hối ăn năn được Chúa Giêsu nói rõ trong dụ ngôn cây vả: Thiên Chúa là người trồng cây, Chúa Giêsu là người làm vườn, và dân Ítraen là cây vả không sinh trái. Thiên Chúa đã tuyển chọn dân Ítraen làm dân riêng của Người, và ban cho nhiều đặc ân, nhưng họ lại không sinh hoa kết trái, là trung thành với lề luật, sống công chính, và phụng thờ một mình Người.

Thiên Chúa đã chấp thuận đề nghị của Chúa Giêsu, là cho họ một cơ hội thứ hai, một thời gian để chăm bón thêm, với các lời giảng dạy của Chúa Giêsu và các phép lạ kèm theo. Nhưng họ vẫn cố chấp, không hoán cải để sinh hoa trái. Vì thế, họ đã bị Thiên Chúa loại bỏ: Điều đó đã được chứng thực vào năm 70 sau Công Nguyên khi đền thánh Giêrusalem bị tàn phá.

Thiên Chúa cũng đã tuyển chọn chúng ta trong kế hoạch nhiệm



màu của Người và yêu thương chăm sóc chúng ta cách đặc biệt. Người chờ mong chúng ta sinh ra hoa trái tốt tươi. Nhưng nếu chúng ta chưa thực hiện được những mơ ước của Người, thì cũng như cây đàn vĩ cầm rạn nứt trong câu chuyện trên đây, Người cũng cho chúng ta một cơ hội, là đôi tay kỳ diệu của người nghệ sĩ đã chạm vào cây đàn, chính là Đức Giê-su, để chúng ta tấu lên những khúc nhạc du dương, là bài ca của những tâm hồn biết ăn năn, là hoa trái của những tấm lòng sám hối.

Chúng ta hãy cảm tạ tri ân Chúa Giê-su đã cho chúng ta cơ hội thứ hai này, và tận dụng tối đa cơ may ấy để sinh nhiều hoa trái trong mùa Chay thánh.

KIÊN NHẪN

Cây vả được trồng 3 năm thì tới lúc có trái. Nếu đến khi đó mà nó vẫn chưa có trái thì hầu như sẽ chẳng bao giờ có trái nữa. Đây là trường hợp của cây vả trong bài Tin Mừng hôm nay. Bởi vậy ông chủ ra lệnh đốn bỏ nó, để khỏi chật đất, để khỏi tốn công chăm sóc, để dành chỗ trồng cây khác hữu ích hơn. Nhưng người làm vườn vẫn chưa nản lòng. Người này vẫn còn hy vọng nơi cây vả, nên xin ông chủ cho thêm thời hạn một năm nữa. Trong thời gian này ông sẽ tích cực bồi dưỡng và chăm sóc cho nó. Sau đó nếu nó vẫn không trái thì mới bị chặt đi.

Dụ ngôn không cho ta biết kết quả cuối cùng thế nào. Nhưng bấy nhiêu cũng đủ nói lên điều Chúa Giê-su muốn nói: cũng như người làm vườn kiên nhẫn chờ đợi cây vả ra trái, Thiên Chúa luôn kiên nhẫn chờ đợi kẻ tội lỗi ăn năn sám hối.

Lịch sử đầy dẫy những thí dụ về những người nhờ được người khác kiên nhẫn cho thêm cơ hội nên về sau trở thành những vĩ nhân. (1) Ngay trong bài đọc I hôm nay đã có một tấm gương: Mô-sê khi còn trẻ đã phạm tội giết người. Chúa không phạt ông, mà còn sử dụng tính khí nhiệt tình của ông để giải phóng dân Do Thái khỏi ách nô lệ Ai cập. (2) Einstein mãi đến hai tuổi mới bắt đầu biết nói bập bẹ. Khi Einstein đến trường, các giáo viên cũng ngã lòng vì sự chậm chạp của ông. Vậy mà Einstein đã trở thành nhà bác học được đánh giá là nổi bật nhất của thế kỷ.

Có nhiều người phát triển rất chậm và muộn màng, nhưng lại là những nhân tài. Những người như thế cần có ai đó tin tưởng họ, kiên nhẫn chờ đợi họ và tạo cơ hội cho họ. Nếu không thì kho tàng tài năng của họ sẽ bị vùi dập và mai một đi.

Chúng ta biết cho chính bản thân mình thêm cơ hội. Tại sao chúng ta không làm như thế đối với người khác?



HOC HỎI LINH ĐẠO**Bài 3**

Tìm Hiểu Tông Chiếu

Dung Nhan Lòng Xót Thương

Lm. G. Tạ Huy Hoàng**Dẫn vào**

Vẫn như mọi thánh lễ dịp có một linh mục nào đó được nhậm chức tân chính xứ tại một giáo xứ nào đó, thánh lễ cử hành lúc 17 giờ 30 ngày 09 tháng 9 năm 2016 vừa qua tại Giáo xứ Phú Bình, Giáo hạt Phú Thọ, Tổng Giáo phận Sài Gòn đã diễn ra thật tốt đẹp. Thậm chí, trong bối cảnh của Năm thánh Lòng Thương Xót, có lẽ ta còn phải chân nhận, có gì đó đặc biệt hơn của tình yêu trong thánh lễ chiều hôm ấy. Mọi người tham dự thánh lễ dường như được ngập tràn trong bầu khí của tình yêu xót thương.

Thật thế, một trong những hình ảnh rất đẹp của sự tràn đầy tình yêu xót thương có thể chính là: sự hiện diện hân hoan rất đông đúc của cộng đoàn dân Chúa tại địa phương và từ nhiều nơi khác đổ về. Đã vậy, dâng thánh lễ chiều hôm ấy không chỉ có Đức Tổng Giám mục Phaolô Bùi Văn Đọc, Cha Inhaxiô Hồ Văn Xuân, Cha Giuse Vũ Minh Nghiệp, Cha Gioan Baotixita Huỳnh Công Minh, Cha Giuse Phạm Bá Lãm... mà còn khoảng hơn 40 vị linh mục khác nữa cùng sốt sắng hiệp dâng.

Vâng thế đấy, tình yêu của lòng thương xót là thế đấy: trong thánh lễ Thiên Chúa đến gặp con người; mỗi người hãy chân thành nhìn vào đôi mắt của anh chị em mình để vui với người vui, khóc với ai đang khổ sầu, vì tình yêu là chính giới luật của Chúa.¹ Vâng, mục tử hãy là cầu nối, hãy là dấu chỉ hữu hiệu hơn cho tác động của Thiên Chúa trong cuộc sống.²

Sáu lần sử dụng từ *mercy***1. APV 2,5**

¹ X. APV 2,6; APV 2,7.

² X. APV 3,1.



- **Mercy:** *the ultimate and supreme act by which God comes to meet us.* (APV 2,5)
- *La **miséricorde**, c’est l’acte ultime et suprême par le-quel Dieu vient à notre rencontre.* (APV 2,5)
- **Lòng thương xót:** hành động tối cao và tối hậu qua đó Thiên Chúa đến gặp chúng ta. (APV 2,5)

2. APV 2,6

- **Mercy:** *the fundamental law that dwells in the heart of every person who looks sincerely into the eyes of his brothers and sisters on the path of life.* (APV 2,6)
- *La **miséricorde**, c’est la loi fondamentale qui habite le cœur de chacun lorsqu’il jette un regard sincère sur le frère qu’il rencontre sur le chemin de la vie.* (APV 2,6)
- **Lòng thương xót:** luật cơ bản ngự trị trong tim của mỗi người đang chân thành nhìn vào đôi mắt của anh chị em mình trên đường đời. (APV 2,6)

3. APV 2,7

- **Mercy:** *the bridge that connects God and man, opening our hearts to the hope of being loved forever despite our sinfulness.* (APV 2,7)
- *La **miséricorde**, c’est le chemin qui unit Dieu et l’homme, pour qu’il ouvre son cœur à l’espérance d’être aimé pour toujours malgré les limites de notre péché.* (APV 2,7)
- **Lòng thương xót:** cầu nối Thiên Chúa với con người, mở lòng chúng ta hướng đến niềm hy vọng được yêu thương mãi mãi mặc cho bao tội lỗi của mình. (APV 2,7)

4. APV 3,1

- *At times we are called to gaze even more attentively on **mercy** so that we may become a more effective sign of the Father’s action in our lives.* (APV 3,1)
- *Il y a des moments où nous sommes appelés de façon encore plus pressante, à fixer notre regard sur la **mi-séricorde**, afin de devenir nous aussi signe efficace de l’agir du Père.* (APV 3,1)

- Có những lúc chúng ta còn được mời gọi để dán mắt nhìn chăm chú hơn vào **lòng thương xót** để có thể trở nên dấu chỉ hữu hiệu hơn cho tác động của Chúa Cha trong cuộc sống của chúng ta. (APV 3,1)

5. APV 3,2

- *For this reason I have proclaimed an Extraordinary Jubilee of **Mercy** as a special time for the Church, a time when the witness of believers might grow stronger and more effective.* (APV 3,2)
- *C'est la raison pour laquelle j'ai voulu ce Jubilé Extraordinaire de la **Miséricorde**, comme un temps favorable pour l'Eglise, afin que le témoignage rendu par les croyants soit plus fort et plus efficace.* (APV 3,2)
- Vì lý do này, tôi đã công bố Năm thánh Ngoại thường về **Lòng Thương Xót** là thời gian đặc biệt đối với Giáo hội, một thời gian mà theo đó việc làm chứng nhân của các tín hữu có thể phát triển mạnh mẽ và hiệu quả hơn. (APV 3,2)

6. APV 3,7

- *When faced with the gravity of sin, God responds with the fullness of **mercy**.* (APV 3,7)
- *Face à la gravité du péché, Dieu répond par la plénitude du **pardon**.* (APV 3,7)
- Khi trực diện với sự nặng nề của tội lỗi, Thiên Chúa đáp lại bằng sự tràn đầy **lòng xót thương**. (APV 3,7)

Tóm lại

“Khi trực diện với sự nặng nề của tội lỗi, Thiên Chúa đáp lại bằng sự tràn đầy lòng thương xót”.³ Khi trực diện với sự nặng nề của tội lỗi, ai ai cũng cần tình yêu xót thương của Thiên Chúa. Mục tử chăn chiên hẳn còn phải cần hơn.

Để người mục tử có thể tận tình chăm lo cho đàn chiên, người mục tử cần cảm nghiệm được thế nào là lòng thương xót, là: (1) “hành động tối cao và tối hậu qua đó Thiên Chúa đến gặp chúng

³ APV 3,7.

ta” (APV 2,5); (2) “luật cơ bản ngự trị trong tim của mỗi người đang chân thành nhìn vào đôi mắt của anh chị em mình trên đường đời” (APV 2,6); (3) “cầu nối Thiên Chúa với con người, mở lòng chúng ta hướng đến niềm hy vọng được yêu thương mãi mãi mặc cho bao tội lỗi của mình” (APV 2,7).

Người mục tử (4) “còn được mời gọi để dán mắt nhìn chăm chú hơn vào lòng thương xót để có thể trở nên dấu chỉ hữu hiệu hơn cho tác động của Chúa Cha trong cuộc sống của chúng ta” (APV 3,1). Chính vì thế mà Đức Giáo hoàng Phanxicô đã (5) “công bố Năm thánh Ngoại thường về Lòng Thương Xót là thời gian đặc biệt đối với Giáo hội, một thời gian mà theo đó việc làm chứng nhân của các tín hữu có thể phát triển mạnh mẽ và hiệu quả hơn” (APV 3,2). Bởi lẽ, (6) “Khi trực diện với sự nặng nề của tội lỗi, Thiên Chúa đáp lại bằng sự tràn đầy lòng xót thương” (APV 3,7).

ĐỂ KẾT

Bầu khí yêu thương trong Năm thánh Lòng Thương Xót được Cha Giuse Vương Sĩ Tuấn, Linh mục tân chánh xứ Giáo xứ Phú Bình, đón nhận trong tâm tình tri ân cảm tạ, với ý thức rất minh bạch về lời chia sẻ của Đức Tổng Phaolô: “Hình ảnh một cha xứ tốt là người mục tử biết tận tình chăm lo cho đàn chiên”.⁴

Để có thể tận tình chăm lo cho đàn chiên, người mục tử không thể không từng, không thể không đang... và sẽ mãi luôn cảm nghiệm cách sống động tình yêu xót thương của Chúa ở trong lòng. Theo đó, những đức tính người mục tử cần có tất sẽ là: lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền hòa, nhẫn nại, chịu đựng, sẵn lòng tha thứ và xin thứ tha. Nói tóm lại, người mục tử luôn cần tình Chúa thương xót để sống tinh thần bác ái, và luôn cần sống bác ái để bày tỏ tình yêu xót thương.

12-01-2015
GTHH

⁴ *WGPSG*, T2, 11/01/2016 - 10:29.



TIN TỨC – SINH HOẠT

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 2/2016 CỦA TGP VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông Bà, Anh Chị Em tham dự thánh lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN

NHÀ THỜ TÂN ĐỊNH – Nơi hành hương lãnh Ôn Toàn Xá: (289 Hai Bà Trưng P.8, Q.3): Lúc 15 giờ các ngày thứ sáu hàng tuần:

- Ngày 5/2: Chủ tế: **LM Giuse Nguyễn Phát Tài, GX Tân Thông, hạt Củ Chi, Gp Phú Cường.**
- Ngày 12/2: Chủ tế: **LM Micae Thân Văn Duy, CMC.**
- Ngày 19/2: Chủ tế: **LM Giacôbê Phạm Văn Phụng, OP, Gx Tân Côi, hạt Gò Vấp.**
- Ngày 26/2: Chủ tế: **LM Phanxicô Xaviê Bảo Lộc, Giám học TTMV TGP Sài Gòn-Tp HCM.**

CÁC GIÁO HẠT

- **HẠT GIA ĐỊNH:** Nhà thờ Gx Thánh Nguyễn Duy Khang (195/29 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.17, Q.Bình Thạnh): Lúc 17g45, ngày 27/2. Chủ tế: **LM Giuse Cao Văn Ninh**

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Gx Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú): Lúc 15g00, ngày 02/2 (thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ.**

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà Thờ GX An Nhơn (153 Lê Hoàng Phái, P. 17, Q. Gò Vấp): Lúc 15g00, ngày 04/2 (thứ Năm đầu tháng). Chủ tế: **LM Phaolô Nguyễn Quốc Hưng.**

- **HẠT HÓC MÔN:** Nhà Thờ GX Chợ Cầu (30/7 Nguyễn Văn Quá, P. Đông Hưng Thuận, Q. 12): Lúc 15g00, ngày 06/2 (thứ Bảy đầu tháng). Chủ tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng.**

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà Thờ GX Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, P. 14, Q. 3) Lúc 17g00, ngày 04/2 (thứ Năm đầu tháng). Chủ tế: **LM. FX Nguyễn Ngọc Thu.**

Trước các Thánh lễ có giờ Tôn Sùng Lòng Chúa Thương Xót.

DANH SÁCH ÂN NHÂN THÁNG 12/2015

DANH SÁCH BẰNG ÂN NHÂN GIÚP PHÁT TRIỂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN

HẠT XÓM MỚI:

1. Têrêsa M. Mai Thị Ánh, Giáo xứ Bắc Dũng.
2. Anna Trương Thị Ngọc, Giáo xứ Bắc Dũng.

3. LH Giuse Nguyễn Thế Hùng, Giáo xứ Bắc Dũng.
4. Giuse Nguyễn Thế Lâm, Giáo xứ Bắc Dũng.
5. Giuse Nguyễn Minh Sơn, Giáo xứ Bắc Dũng.

GIÁO PHẬN LONG XUYÊN:

1. Têrêsa Phạm Thị Lạng, Giáo xứ Kim Long, hạt Vĩnh Thạnh.

ÂN NHÂN CỖ ĐỘNG VIỆC SÙNG KÍNH LCTX (Kính, Sách, Ảnh, Tượng, Chuỗi)

1. Một người (Xin dấu Tên) CĐ LCTX Giáo xứ Hợp An, hạt Xóm Mới: 500.000đ.

2. Một người (Xin dấu Tên), hạt Chí Hòa: 5.000.000đ

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP "XÂY NHÀ TÌNH THƯƠNG"

1. Một Người (Xin dấu Tên) CĐ LCTX Giáo xứ Hợp An, Hạt Xóm Mới: 1.000.000đ.

2. Chị Maria Nguyễn Thị Hường, (CĐ LCTX Gx Hợp An, hạt Xóm Mới): 100 USD

3. CĐ LCTX Giáo xứ Lam Sơn, hạt Xóm Mới: 500.000đ.

4. CĐ LCTX hạt Xóm Mới: 2.000.000đ

Ban chấp hành CĐ.LCTX Tgp Sài Gòn chân thành tri ân quý Ân Nhân. Nguyên xin Thiên Chúa chúc lành và bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của quý Ân Nhân.

CĐ LCTX TGP TỔNG KẾT VIỆC THỰC THI LÒNG THƯƠNG XÓT 6 THÁNG CUỐI NĂM 2015

Trong sáu tháng cuối năm 2015, CĐ Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sàgòn đã tặng một số hiện vật và hiện kim cho:

01. Anh-chị-em Dân tộc Gp Ban Mê Thuột (Qua quý Soeur Dòng Nữ Vương Hòa Bình): 87 bao quần áo, 5.100 cuốn tập, 2.100 viết bi, 50 Thánh giá + Tượng chịu nạn (50 cm)

02. CĐ LCTX San José – Cali (USA): 700 Ảnh Chúa Thương Xót (CTX khổ 30x40), 2.000 bản kinh gấp 4.

03. Nhà nuôi người già và tật nguyền Bình Triệu, Thủ Đức: 8.000.000đ (Quà, bánh).

04. Giáo xứ Giang Sơn, Gp Ban Mê Thuột: 500 sách Thông Điệp và Sùng Kính Lòng Chúa Thương Xót (TĐ &SK).

05. Giáo phận Quy Nhơn: 100 sách TĐ&SK.

06. Giáo xứ Măng Lăng: 50 sách TĐ&SK.

07. Giáo phận KonTum (Cha Giuse Đỗ Hiệu): 1.500 sách TĐ&SK, 10 Tượng CTX cao 1,2m.

08. Giáo xứ Thiên Tước, Gp Vĩnh Long: 01 Tượng CTX cao 1,2m.

09. CD LCTX Giáo xứ Gò Mây, hạt TSN: 300 sách TĐ&SK.
10. CD.LCTX hạt Bình Giả: 500 sách TĐ&SK.
11. Trung tâm Hành hương Giáo xứ Tân Hiệp, Gp Cần Thơ: 500 sách TĐ&SK.
12. CD LCTX Giáo phận Bà Rịa: 200 Chuỗi Mân côi (50 hạt), 40 cuốn Lịch 2016.
13. Legio Mariae (Senatus): 100 cuốn Tông chiểu "Dung Mạo Lòng Thương Xót".
14. Gp Hưng Hóa (Qua ĐC Phụ tá Anphongsô): 2.300 Chuỗi Mân Côi.
15. Gp Phú Cường (Cha Giuse Nguyễn Phát Tài): 500 Sách TĐ&SK.
16. CD LCTX Giáo xứ Tân Mỹ, hạt Hóc Môn: 01 ảnh Thánh Faustina (90x110).
17. Giáo xứ Đại Lượng, Tgp Huế: 01 Tượng CTX cao 2m.
18. Xây Nhà tình thương tại Giáo xứ Quang Diệu, Gp Vĩnh Long: 65.000.000 đ.
19. Giáo xứ Cái Răng, Gp Cần Thơ: 15.000.000đ (Tập, vở), 7.500.000đ (Bánh Trung thu).
20. CD LCTX Giáo phận Bắc Ninh: 50 cuốn Lịch 2016.
21. Giáo xứ Ba Trinh, hạt Đại Hải, Gp Cần Thơ: 01 Linh ảnh CTX Lamina (110x145)
22. Giáo phận Vinh (Lm Trần Xuân Nhàn): 500 Sách TĐ&SK LCTX.
23. Giáo phận Cần Thơ (Lm Nguyễn Văn Vinh, Tp Cà Mau): 500 Sách TĐ&SK.

Cha Tổng Linh Hướng và Ban chấp hành CD Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn quý Đoàn viên và quý Ân nhân đã nhiệt tình cộng tác trong việc Thương xót bằng hành động cụ thể của CD LCTX Tgp.

CD LCTX HẠT HÓC MÔN THỰC THI BÁC ÁI SỐNG NĂM THÁNH LÒNG THƯƠNG XÓT TẠI PLEIKU & KONTUM

**Năm Thánh hồng ân sống yêu thương
Bác ái hành hương quyết lên đường
Xoa dịu lâm than người muôn hướng
Hoa lòng thương xót mãi tỏa hương**

Tối thứ Năm 14 - 01 – 2016, Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Hạt Hóc Môn đã phấn khởi lên đường đến với Anh Chị Em dân tộc nghèo, những bệnh nhân bị mắc bệnh phong tại hai điểm: Giáo Xứ Phú Quang và giáo Xứ An Mỹ, thuộc Giáo Miền Pleiku, Giáo Phận Kontum.

Với 170 phần ẩm thực quà xuân gồm: lịch thờ Năm Thánh LTX 2016, túi xách, quần áo mới, đường, sữa, bột ngọt, nước tương, nước mắm, bánh mứt, mì gói và hiện kim, đã được sự ủng hộ chung tay góp sức từ Quý Anh Chị Em các Giáo Xứ cũng như của Quý vị Ân Nhân trong Cộng Đoàn LòngThương Xót Giáo Hạt, chuẩn bị trước từ hơn hai tháng nay cho chuyến đi này.

Chuyến Hành Hương này đã quy tụ 35 Quý Anh Chị Em Ban chấp Hành LòngThương Xót của 15 Giáo xứ trong Hạt cùng tham gia. Và đặc biệt với sự đồng hành của Cha Linh Hướng Phêrô Nguyễn Ngọc Vương, Hạt Trưởng Hạt Hóc Môn đã hướng dẫn và tổ chức cho chuyến đi này .

Đúng 17h chiều, Đoàn chúng tôi đã tập trung tại nhà Anh Cường (Ban Bác ái xã hội). Dưới sự điều động của Anh An (Trưởng Ban), số phần quà được nhanh chóng chuyển chất lên xe 50 chỗ trong niềm vui háo hức, vì là chuyến đi xa thứ hai nhưng lại là chuyến bác ái &Hành Hương đầu tiên sống Năm Thánh LTX.

Trước lúc khởi hành, Đoàn đã lắng đọng, cầu nguyện xin ơn thánh hóa và soi dẫn của Chúa Thánh Thần, tín thác mọi sự vào Chúa và xin Mẹ Maria cùng đồng hành với chúng con trong chuyến đi này.

18h30, xe bắt đầu lăn bánh. Lúc này trời đã tối, những thông tin cần thiết cho chuyến đi được cha Phêrô hướng dẫn và giúp Đoàn chúng tôi có một ý thức và trách nhiệm hơn, với nhiệm vụ để sống Năm Thánh Lòng Thương Xót, như Chúa Giêsu đối với nhân loại và của mọi người đối với nhau. Sau giờ kinh tối sinh hoạt và giao lưu với nhau, 23h00, chúng tôi nghỉ ngơi.

5h40 sáng, đoàn chúng tôi đến điểm hẹn là Giáo Xứ Phú Quang. Được cha Phêrô (Chiến) ân cần tiếp đón, chúng tôi nghỉ ngơi và ăn sáng tại đây. Đúng 8h00, các anh chị em dân tộc đã có mặt đầy đủ tại Giáo Xứ. Số phần quà được nhanh chóng sắp xếp theo thứ tự, và được trao tặng rất nhịp nhàng, trật tự. Niềm vui được thể hiện rất rõ trên từng khuôn mặt giữa sự cho đi và lãnh nhận, lúc này bầu khí đã ấm dần lên trong tình yêu thương. Chụp hình lưu niệm chung với nhau xong, chúng tôi vội vã lên đường đến với giáo xứ An Mỹ thuộc Dòng Ngôi Lời do cha Phêrô Nguyễn Tương Lai đảm nhiệm.

Lúc này là 11h trưa, Đoàn chúng tôi đã nhanh chóng chuyển chất số phần quà xuống nơi quy định. Vì không được tiếp cận với anh chị em bệnh phong, nên số phần quà sẽ gửi lại Giáo Xứ, nhờ cha Phêrô chuyển lại sau. Tại đây, chúng tôi được thưởng thức một bữa ăn trưa thật ngon, đậm tình quê hương, do các anh chị em ở Giáo xứ chuẩn bị thật chu

đáo. Để kịp thời gian, chúng tôi lên đường đến với Đức Mẹ Măng Đen trước khi trời tối, vì đoạn đường này rất nguy hiểm và khó đi.

Đúng như dự kiến, sau giờ kinh chiều Kính Lòng Thương Xót, chúng tôi đã đến nơi để kính viếng Đức Mẹ mà trong chúng tôi phần đông là lần đầu tiên được đặt chân đến nơi này. Thánh lễ được chính Cha Phêrô Chủ Tế bên cạnh Linh Đài Mẹ. Đoàn Hành Hương cùng tham dự sốt sắng. Cha Phêrô chia sẻ và giới thiệu hình ảnh ý nghĩa nơi Đức Mẹ đã chọn và ngự nơi Linh Địa này. Tượng Đức Mẹ Măng Đen, với khuôn mặt đượm nét buồn khắc khổ, và thật xúc động khi chiêm ngắm đôi bàn tay của Mẹ như muốn mời gọi đoàn con hãy là những bàn tay gắn liền với Mẹ, để trở thành cánh tay nối dài đem tình thương của Mẹ đến với những người đau khổ, đói nghèo, bất hạnh và thiếu vắng tình thương trong cuộc sống. Thật ý nghĩa và trọn vẹn hơn khi được đến với Mẹ trong chuyến bác ái giữa nơi đìu hiu, gió núi hẻo lánh và xa xôi này.

Thánh lễ kết thúc và ngày cũng sắp tàn, một ngày đáng ghi nhớ vì niềm hạnh phúc thật sự đã được hiện rõ trên gương mặt của từng người trong Đoàn, khi đã hoàn tất công việc một cách êm xuôi và bình an.

Chúng tôi trở lại giáo xứ Phú Quang, dùng cơm tối tại đó. Lúc này là 8h30 tối, tạm biệt Giáo Xứ, chúng tôi lên đường trở về với trên 1500km đường dài và suốt 36 tiếng đồng hồ trên xe, Đoàn chúng tôi đã thấm mệt, nhưng lúc này hình như chúng tôi chẳng muốn xa rời nhau, niềm vui được nhân lên với phần văn nghệ giao lưu trên xe, luôn là những phương thuốc để chữa trị và xua đi những mệt mỏi, rút ngắn thời gian cho chuyến đi dài. 12 giờ khuya, chúng tôi bắt đầu ngủ. 6h sáng, chúng tôi thức dậy. Sau giờ kinh sáng, chúng tôi điễm tâm nhẹ trên xe. Lúc này, xe đã vào địa phận thành phố. Thay mặt đoàn, anh An nói lên tâm tình cảm ơn cha Linh Hướng Phêrô và các anh chị em trong Đoàn, đặc biệt là Bác tài và chú phụ xế, đã cộng tác thật nhiệt tình trong chuyến đi này. 8h40 sáng, chúng tôi về đến nơi bình an, kết thúc chuyến đi tốt đẹp.

Lạy Chúa, chúng con cảm tạ ơn Chúa đã cho anh chị em trong Cộng Đoàn Lòng Thương Xót Hạt Hóc Môn chúng con có được những giây phút sống tâm tình Lòng Thương Xót của Chúa, được thể hiện qua chuyến Hành Hương Bác ái và chia sẻ này. Chuyến đi cũng nói lên tinh thần hiệp nhất, yêu thương, gắn kết và phục vụ. Xin cho chúng con được luôn sống trung thành với ơn gọi chúng nhân Lòng Thương Xót giữa cuộc đời hôm nay và mãi mãi, đặc biệt trong Năm Thánh Lòng Thương Xót này.

Anna Maria Kim Oanh

BẢN HỎI – ĐÁP TÔNG CHIẾU

MISERICORDIAE VULTUS

“DUNG MẠO LÒNG THƯƠNG XÓT”

(BAN GIÁO LÝ VN BIÊN SOẠN)

(Tiếp theo)

CỰU ƯỚC DIỄN TẢ LÒNG THƯƠNG XÓT

22. Hỏi: Để diễn tả bản tính của Thiên Chúa, Cựu Ước thường dùng cặp từ nào?

Đáp: Để diễn tả bản tính của Thiên Chúa, Cựu Ước thường dùng cặp từ "*chậm bất bình và giàu lòng thương xót*". Trong Cựu Ước, lòng thương xót của Thiên Chúa biểu lộ cách cụ thể trong các biến cố của lịch sử cứu độ, nơi mà lòng nhân hậu vượt trên sự trừng phạt và hủy diệt (số 6).

23. Hỏi: Các Thánh Vịnh cho thấy hành động của Thiên Chúa cao cả thế nào?

Đáp: Các Thánh Vịnh cho thấy Thiên Chúa:

- "*Ngài tha cho ta muôn ngàn tội lỗi, thương chữa lành các bệnh tật của ta, cứu ta khỏi chôn vùi đáy huyết, bao bọc ta bằng ân nghĩa với lượng hải hà*" (Tv 103, 3-4)",

- "*Ngài xử công minh cho người bị áp bức, ban lương thực cho kẻ đói ăn, giải phóng những ai tù tội, mở mắt cho kẻ mù loà, cho kẻ bị chìm xuống đứng thẳng lên, yêu chuộng những người công chính, phù trợ những khách ngoại kiều, nâng đỡ cô nhi quả phụ, nhưng phá vỡ mưu đồ bọn ác nhân*" (Tv 146, 7-9),

- "*Ngài chữa trị bao cõi lòng tan vỡ, những vết thương, băng bó cho lành [...] Kẻ thấp hèn, Chúa nâng đỡ dậy, bọn gian ác, Người hạ xuống đất đen*" (Tv 147, 3.6).

24. Hỏi: Lòng thương xót có phải là một khái niệm trừu tượng không?

Đáp: Không, lòng thương xót là một thực tại cụ thể, qua đó, Thiên Chúa bày tỏ tình yêu của Ngài như là tình yêu sâu thẳm trong lòng của người cha hay người mẹ dành cho con cái; một tình

yêu sâu xa và tự nhiên, bắt nguồn từ sự dịu dàng và thương xót, khoan dung và tha thứ (x.số 6).

25. Hỏi: Điệp khúc "*Vì lòng thương xót của Chúa bền vững muôn đời*" của Thánh Vịnh 136, theo Đức Thánh Cha, có ý nghĩa gì?

Đáp: Điệp khúc này cho thấy: lòng thương xót của Thiên Chúa đã làm cho lịch sử Israel trở thành lịch sử cứu độ, phá vỡ chu kỳ không gian và thời gian, đi vào mầu nhiệm vĩnh cửu của tình thương. Không những trong lịch sử, mà từ muôn đời, con người luôn sống dưới cái nhìn đầy thương xót của Chúa Cha (số 7).

TÂN ƯỚC DIỄN TẢ LÒNG THƯƠNG XÓT

26. Hỏi: Theo thánh sử Mát-thêu, Chúa Giêsu đã cầu nguyện với Thánh vịnh của lòng thương xót (Tv 136) này khi nào?

Đáp: Chúa Giêsu đã cầu nguyện với thánh vịnh của lòng thương xót này trước khi chịu nạn và chịu chết. Trong chính bối cảnh của lòng thương xót, Ngài đã chịu nạn và chịu chết, với ý thức sâu xa về mầu nhiệm cao cả của tình yêu mà Ngài sẽ hoàn thành trên thập giá.

27. Hỏi: Việc Chúa Giêsu cầu nguyện với Thánh vịnh của lòng thương xót này nhắc nhở các tín hữu điều gì?

Đáp: Việc Chúa Giêsu cầu nguyện với Thánh vịnh của lòng thương xót nhắc nhở các tín hữu quý chuộng Thánh vịnh này và thúc đẩy chúng ta cầu nguyện mỗi ngày với điệp khúc: "*vì lòng thương xót của Chúa bền vững muôn đời*" (x. số 7).

28. Hỏi: Tại sao nhìn ngắm Chúa Giêsu và dung nhan đầy lòng thương xót của Ngài, chúng ta có thể đón nhận được tình yêu của Ba Ngôi chí thánh? (số 8).

Đáp: Vì thánh Gio-an đã xác quyết: "*Thiên Chúa là tình yêu*" (1Ga 4, 8.16) và tình yêu này đã được thể hiện cách hữu hình và có thể chạm tới được trong suốt cuộc đời của Chúa Giêsu.

- Bản thân của Chúa Giêsu là tình yêu, một tình yêu được trao ban cách nhưng không.

- Mọi sự nơi Chúa Giêsu đều bày tỏ và mang dấu ấn của lòng thương xót: Ngài đến gặp những người tội lỗi, nghèo khổ, bệnh

hoạn tật nguyên, cảm thông và đáp ứng những nhu cầu sâu xa nhất của họ.

29. Hỏi: Câu chuyện nào trong Tin Mừng Mátthêu đã gây ấn tượng mạnh cho Đức Thánh Cha?

Đáp: Đó là câu chuyện Chúa Giêsu chọn gọi ông Mát-thêu, một người thu thuế trở thành một trong Nhóm Mười Hai. Chúa đã nhìn ông với cái nhìn thương xót, đã tha thứ tội lỗi cho ông, dẫu các môn đệ khác có phật lòng.

Thánh Bê-đa đã chú giải đoạn Tin Mừng như sau: Chúa Giêsu đã nhìn Mát-thêu với lòng thương xót và đã chọn ông: "miserando atque eligendo" (*chạnh lòng thương và tuyển chọn*). Lời này đã đánh động Đức Thánh Cha đến nỗi Ngài đã lấy nó làm khẩu hiệu giám mục của mình (x. số 8).

30. Hỏi: Trong các dụ ngôn về lòng thương xót, ba dụ ngôn con chiên lạc, đồng tiền bị mất và người cha có hai người con trai mô tả Thiên Chúa thế nào?

Đáp: Ba dụ ngôn này mô tả Thiên Chúa như người cha nhân hậu luôn tràn đầy niềm vui, đặc biệt khi tha thứ. Nơi các dụ ngôn, chúng ta tìm thấy cốt lõi của Tin Mừng và đức tin của chúng ta, vì lòng thương xót được trình bày như một sức mạnh vượt thắng tất cả, lấp đầy trái tim bằng tình yêu và an ủi, qua sự tha thứ.

THƯƠNG XÓT LÀ THA THỨ

31. Hỏi: Sau khi kể dụ ngôn "kẻ mắc nợ không có lòng thương xót", Chúa Giêsu kết luận thế nào?

Đáp: Chúa Giêsu kết luận rằng "Cha của Thầy ở trên trời cũng đối xử với các anh em như thế, nếu mỗi người trong anh em không hết lòng **tha thứ** cho anh em mình" (Mt 18,35).

32. Hỏi: Với kết luận này, Chúa Giêsu muốn dạy chúng ta điều gì?

Đáp: Chúa Giêsu muốn dạy chúng ta rằng: lòng thương xót qua việc tha thứ, không chỉ là hành động của Chúa Cha, mà còn là mệnh lệnh và là tiêu chuẩn để nhận biết ai thực sự là con cái của Chúa.

33. Hỏi: Chúng ta phải làm gì để sống thương xót?

Đáp: Chúng ta phải "**tha thứ** cho những xúc phạm đến chúng ta", vì lòng thương xót đã được ban cho chúng ta trước.

34. Hỏi: Sự tha thứ đem lại lợi ích gì cho chúng ta?

Đáp: Sự tha thứ đem lại cho chúng ta bình an nội tâm, hóa giải oán thù, sống đời hạnh phúc. Sự tha thứ còn là bằng chứng của niềm tin và sự hoàn thiện (số 9).

35. Hỏi: Mỗi phúc nào thúc đẩy chúng ta dẫn thân trong Năm Thánh?

Đáp: Đó là "*Phúc thay ai xót thương người, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương*" (Mt 5, 7).

36. Hỏi: Khi khẳng định lòng Chúa thương xót là trách nhiệm của Chúa đối với chúng ta, Đức Thánh Cha muốn nói điều gì?

Đáp: Đức Thánh Cha muốn nói Thiên Chúa cảm thấy có trách nhiệm, nghĩa là Ngài muốn chúng ta được hưởng mọi sự tốt lành và muốn chúng ta được hạnh phúc, được tràn đầy niềm vui và bình an. Đến lượt mình, người Kitô hữu cũng phải có trách nhiệm đối với tha nhân (x. số 9).

LÒNG THƯƠNG XÓT LÀ NỀN TẢNG CỦA ĐỜI SỐNG GIÁO HỘI

37. Hỏi: Tại sao lòng thương xót là nền tảng của đời sống Giáo Hội?

Đáp: Vì mọi hoạt động mục vụ cũng như lời loan báo và chứng từ của Giáo Hội không thể thiếu lòng thương xót.

38. Hỏi: Có cách nào giúp Giáo Hội trở nên khả tín không?

Đáp: Chỉ có cách thực thi lòng thương xót và trặc ẩn.

39. Hỏi: Tại sao Giáo Hội có một ước muốn bất tận để thực thi lòng thương xót, lại có thể quên điều hệ trọng này?

Đáp: Vì hai lý do này:

- một là Giáo Hội chiều theo cám dỗ đòi hỏi và chỉ đòi hỏi công bình mà thôi;

- hai là kinh nghiệm tha thứ ngày càng trở nên hiếm hoi trong nền văn hóa của chúng ta.

40. Hỏi: Thiếu chứng tá về sự tha thứ, cuộc sống trở nên căn cỗi và vô sinh, y hệt như sống trong sa mạc. Trong hoàn cảnh này, Giáo Hội phải làm gì?



Đáp: Giáo Hội phải tìm lại niềm vui loan báo về sự tha thứ, đồng thời trở về với những điều căn bản để mang lấy những yếu đuối và khó khăn của anh chị em chúng ta, vì sự tha thứ là sức mạnh khơi nguồn cho sự sống mới và mang lại sự can đảm để nhìn về tương lai trong hy vọng (x. số 10).

41. Hỏi: Tông Chiếu nhắc đến Thông điệp "*Thiên Chúa giàu lòng thương xót*" của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II và ghi nhận những điểm nào?

Đáp: Tông Chiếu ghi nhận hai điểm này:

- một là chủ đề lòng thương xót bị lãng quên trong nền văn hóa hiện nay;
- hai là thúc đẩy việc loan báo và làm chứng cho lòng thương xót trong thế giới đương đại.

42. Hỏi: Tông Chiếu nhận định về giáo huấn của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II thế nào?

Đáp: Đó là giáo huấn hết sức hợp thời và đáng được tìm hiểu trong Năm Thánh này.

43. Hỏi: Khi dẫn thân cho công cuộc Tân Phúc Âm hóa, Giáo Hội cần quan tâm đến chủ đề lòng thương xót như thế nào?

Đáp: Giáo Hội phải quan tâm đến chủ đề lòng thương xót với lòng nhiệt thành mới và qua hoạt động mục vụ được đổi mới (x. Số 11).

44. Hỏi: Để có được sự tín nhiệm và lời loan báo về lòng thương xót có được sự khả tín, Giáo Hội phải làm gì?

Đáp: Giáo Hội phải sống và làm chứng cho lòng thương xót.

45. Hỏi: Để sống và làm chứng cho lòng thương xót, Giáo Hội phải làm gì?

Đáp: Giáo Hội phải **thông truyền lòng thương xót** qua ngôn ngữ và cử chỉ của mình, thứ ngôn ngữ và cử chỉ có khả năng chạm đến con tim của mọi người và khuyến khích họ trở về với Chúa Cha. Nói cách khác, Giáo Hội phải **hiển mình làm dây tở** và **trung gian** cho tình yêu của Đức Kitô: yêu đến độ tha thứ và trao ban chính mình. Nhờ đó, Giáo Hội hiện diện ở đâu, thì mọi người nhận ra lòng thương xót của Chúa Cha đến đó (x. Số 12).

DIỄN ĐÀN

Tết Tâm Linh

TRÂM THIÊN THU

TẾT CHÚA

**Giã từ Năm Cũ, sám hối lỗi lầm,
quyết tâm trở về với Chúa Trời nhân hậu;**

**Chào đón Tân Niên, canh tân đời sống,
thành thật tín thác nơi Lòng Chúa Xót Thương.**



Thời gian cứ ngẩn dần, mùa Đông lui bước để nhường chỗ cho mùa Xuân. Đó là quy luật muôn thuở.

Dân tộc nào cũng có ngày Tết riêng. Dù muốn dù không, dù trẻ hay già, dù nam hay nữ, tất cả đều cảm thấy cõi lòng rạo rức, nô nức, dù ít hay nhiều, dù chỉ là vô thức hoặc không muốn.

Ngoại tại khả dĩ tác động nội tại.

Thời gian là của Chúa. Thời gian không thuộc quyền của chúng ta, nhưng chúng ta được Chúa cho phép quản lý thời gian của mình. Đó là trách nhiệm. Ai cũng có mỗi ngày 24 giờ, không hơn 1 giây, không kém 1 giây. Dùng thời gian đó làm điều tốt hay xấu là quyền của mỗi người. Nén-thời-gian Ngài đã trao và cho chúng ta hoàn toàn tự do sử dụng.

Chúa rất muốn chúng ta vui. Dân tộc nào cũng có cách vui Xuân đặc trưng. Có nhiều cách ăn tết, thế nên mỗi người đón tết cũng rất khác nhau. Có người chỉ cần một cành mai, có người muốn nếm miếng bánh chưng, có người thích ăn một miếng mít, có người ưa ăn một miếng dưa, có người khoái sắm chiếc áo mới, có người dành thời gian đọc sách báo, nghiên cứu, hoặc làm từ thiện,... Thế nhưng có người lại cố gắng thể hiện bề ngoài cho ra vẻ tết nhất để

hợp với “đẳng cấp” của mình. Mỗi người mỗi kiểu, mỗi người có quan niệm riêng và phong cách riêng.

Tết nhau cũng đa dạng, tùy theo “thần tài” nhà mình, do đó mà lễ vật cũng mỗi người mỗi vẻ, mức “nặng” và “nhẹ” cũng rất khác nhau. Các “ông to, bà lớn” rất vui khi được “bề dưới” thể hiện bản lĩnh “biết điều” sao cho đúng mức. Người nghèo cũng rất vui khi được các nhà hảo tâm tặng vài kg gạo, túi đường hoặc bịch mứt. Giá trị vật chất khác nhau, nhưng giá trị tinh thần có thể giống nhau về niềm vui mà lại không giống nhau về “ý nghĩa”. Nhiều kê quá!

Có người nói “tết là chết trong lòng”, thật cũng hợp lý lắm!

Với con người là thế. Người ta lo tết nhau những thứ có giá trị “thực tế”, làm đẹp lòng nhau bằng vật chất. Người ta cân-đo-đong-đếm giá trị tinh thần bằng chính giá trị vật chất, người nghèo không “chết trong lòng” sao được!

Về tinh thần thì sao? Có lẽ người ta không chú trọng nhiều đến việc xin lỗi nhau, dù ai cũng có lỗi, mà Tết là dịp để gặp gỡ nhau. Dù không nói ra, nhưng chính sự gặp nhau đó ngầm hiểu là tha thứ cho nhau. Chính sự giao hòa và lòng tha thứ mới là “quà tết” giá trị nhất.

Còn với Chúa thì sao? Thực sự chúng ta chỉ là những tội đồ vô cùng khốn nạn, hoàn toàn bất túc và bất trác, nhận rất nhiều mà chẳng có gì xứng đáng để tết Chúa, như Tv 115 nói: *"Con biết lấy gì dâng lại cho Chúa, để đền đáp những điều Ngài ban tặng cho con?"*, thế nên chúng ta chỉ biết tiếp tục làm như Tv 115 dạy: *"Con sẽ dâng Chén Cứu Độ và con sẽ kêu cầu Thánh Danh Chúa chí tôn"*. Và lại, chính Chúa cũng xác định: *"Tôi muốn lòng nhân chứ đâu cần lễ tế"* (Mt 9:13), Ngài cho chúng ta tất cả: *"Tôi đến để cho con người được sống và được sống dồi dào"* (Ga 10:10). Thế nên Ngài không đòi hỏi gì ở chúng ta, Ngài chỉ muốn chúng ta đối xử tốt với nhau, và Ngài coi đó là làm cho chính Ngài.

Chúa không cần chúng ta tết Chúa, nhưng Ngài muốn chúng ta tết tha nhân bằng chính tấm lòng chân thành nhất: **YÊU THƯƠNG NHAU**. Chúa Giêsu gọi đó là Điều Răn Mới: *"Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu*



thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em” (Ga 13:34; Ga 15:12). Đó là “dấu hiệu” chứng tỏ ai là nhân chứng đức tin: “Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy ở điểm này: là anh em có lòng yêu thương nhau” (Ga 13:35). Chúa Giêsu nhắc lại: “Điều Thầy truyền dạy anh em là hãy yêu thương nhau” (Ga 15:17).

Chúa Giêsu thường nhắc đi nhắc lại: “Hãy yêu thương nhau”. Điều đó cho thấy Luật yêu cực kỳ quan trọng trong cuộc sống người Công giáo nói riêng. Và đó mới là Quà Tết đẹp lòng Chúa nhất. Chính món quà đó là những thứ Chúa muốn, nhưng không để lợi ích cho Ngài, mà là để lợi ích cho chính chúng ta và tha nhân. Tất nhiên, Quà tết đó sẽ thắm sắc màu Tin Cậy Mến:

*Đầu Xuân con dâng lễ
Tết Thiên Chúa chí nhân
Quà Tết con chia sẻ
Là yêu thương tha nhân*

Món quà yêu thương là Quà Tết quý giá, nhưng Quà Tết thánh đức nhất lại không gì bằng chính Con Thiên Chúa:

*Bánh, rượu con dâng tiến
Xin Thiên Chúa chúc lành
Hóa thành Mình Máu Chúa
Hồn con đón Chúa Xuân*

Chúa cũng sẽ rất vui chúc lành nếu chúng ta không chỉ giao hòa với Ngài mà còn cầu nguyện cho đất nước yêu dấu, tổ quốc thân thương, nơi mình đang sinh sống, với tâm tình cảm tạ:

*Xuân mới đầyƠn Thánh
Đức Chúa ban muôn người
Tình đồng loại thắm nở
Khắp nước Việt nơi nơi*

Và dâng cho Chúa tất cả những nỗi niềm, lo toan, mơ ước, dự tính,... trong năm mới:

*Đầu Xuân con dâng Chúa
Những mơ ước tin yêu
Rạng rỡ như hoa nở
Người luôn yêu thương nhau*

Quà Tết dành cho Chúa còn là món quà "vâng lời", như Đức Mẹ đã "xin vâng" (Lc 1:38), là thực hiện những điều Ngài dạy qua Kinh thánh: "*Ai muốn theo tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo*" (Lc 9:23) – "*Anh em hãy có lòng nhân từ, như Cha anh em là Đấng nhân từ*" (Lc 6:36) – "*Chính anh em hãy cho họ ăn*" (Lc 9:13), vì "*cho thì có phúc hơn là nhận*" (Cv 20:35) – "*Anh em đừng bao giờ thốt ra những lời độc địa, nhưng nếu cần, hãy nói những lời tốt đẹp, để xây dựng và làm ích cho người nghe*" (Ep 4:29) – "*Đừng mắc nợ gì ai, ngoài món nợ tương thân tương ái*" (Rm 13:8).

Và còn rất nhiều "món quà" khác chúng ta phải tết Chúa hôm nay và suốt cuộc đời này...

Lạy Chúa Xuân vĩnh hằng, chúng con chỉ là những đậy tờ vô dụng (Lc 17:10), chúng con thành tâm xin lỗi Chúa, xin Ngài thương xót mà tha thứ tội lỗi cho chúng con. Xin cảm tạ Chúa về mọi ơn lành Ngài đã ban cho chúng con trong năm qua, và xin thương xót mà chúc lành cho năm mới của chúng con. Xin giúp chúng con biết sống vuông tròn Ý Ngài trong từng hơi thở của chúng con, luôn thể hiện yêu thương và khiêm nhường ngay từ trong ý nghĩ, đúng như Con Chúa đã truyền dạy. Chúng con cầu xin nhân danh Đức Kitô, Thiên Chúa cứu độ của chúng con. Amen.

TẾT MẸ

**Chào mùa Xuân mới, mến Chúa với yêu người,
quyết "xin vâng" với Đức Mẹ;**

**Sống vững Đức Tin, ăn năn và sám hối,
thề tín thác vào Chúa Trời.**

Người đời cảm nhận được Tình Mẫu Tử tuyệt vời, có Mẹ là có Mùa Xuân nên vẫn ca tụng Mẹ là Mùa Xuân. Với người Công giáo, chúng ta có một Người-Mẹ-của-các-người-mẹ là Đức Maria, một trinh nữ tuyệt vời với biết bao danh xưng cao trọng.

Với tâm tình của người con dành cho Mẹ trong ngày Xuân, cố Nhạc sư Hùng Lân đã bày tỏ lòng hiếu thảo thánh đức qua bài



Thánh ca "Mẹ Là Mùa Xuân". Ông sáng tác bài Thánh ca này năm 1946, cấu trúc là hai phần đơn giản. Phần 1 được viết ở âm thể Thứ để nói lên lòng tha thiết tôn kính dành cho Đức Mẹ, nhưng giai điệu không sâu thẳm mà vẫn "sáng"; phần 2 được viết ở âm thể Trưởng thể hiện niềm hy vọng ngời sáng.

Ông là người chủ trương viết giản dị để mang tính cộng đồng, thế nhưng ca từ của ông luôn đầy chất thơ rất "đắt" và vần điệu rất chỉnh, cả tiết tấu và giai điệu đều đơn giản nhưng luôn mượt mà. Ông quả là bậc thầy về cả ca từ và giai điệu. Tôi thấy mình có chút may mắn được thụ giáo ông một thời gian, dù tôi chỉ là một trong vài học trò cuối cùng của cuộc đời ông – một người âm thầm theo Chúa và phục vụ Giáo hội bằng con đường âm nhạc

Mở đầu, ông ca tụng Đức Mẹ là những gì tốt lành nhất: "*Ôi Maria! Mẹ là Mùa Xuân Ánh Sáng, Mẹ là Cửa Sơn Đền Vàng, Bến Lành vào Quê Bình An*". Rồi ông chân nhận thân phận phàm nhân: "*Ôi Maria! Dẫu rằng đời con lắm than, bóng tội mờ che trần gian, sức hèn con ngã nhiều phen*". Kiếp người lận đận sớm chiều, tội lỗi ngập đầu, hèn yếu vô cùng. Muốn vươn lên mà cứ xấp xụi mãi, Mẹ ơi!

Thân phận con người là thế, nhưng không vì vậy mà thất vọng, ngược lại vẫn một lòng tin tưởng và trông cậy và cố gắng hướng thượng: "*Nhưng con luôn trông đến ngày tàn phai mùa Đông, ánh vàng Sự Rỗi reo mừng, hoa trái đau thương lộng hương. Ban ơn cho con, biết tìm ngọt trong sầu than, biết tìm mạnh trong nguy nan, biết có Xuân trên Đông tàn*".

Ca từ đầy chất cầu nguyện và tích cực: Tìm NGỌT trong SẦU THAN, tìm MẠNH trong NGUY NÀN (nguy nan), vì biết chắc có mùa Xuân tươi đẹp trên mùa Đông tàn tạ. Hy vọng là đó, mong sống trọn kiếp nhân sinh cho hết cuộc lữ hành trần gian này.

Đức tin bừng sáng, đức cậy vững vàng, và đức Mẫn nòng nàn. Có Chúa là có Mẹ, có Mẹ là có Chúa. Đó là Mùa Xuân tuyệt diệu, ai cũng khao khát khôn nguôi, hy vọng dạt dào: "*Mẹ là Mùa Xuân đem sức thiêng cho cõi lòng, Mẹ là Mùa Xuân muôn kiếp muôn dân*

đợi trông, Mẹ là Mùa Xuân bất diệt trên cõi hằng sống, giúp con vượt đời, trông về cõi phúc vô song”.

Vâng, Mẹ ơi, chúng con chỉ mong có vậy thôi: Cõi Phúc Vô Song. Mẹ là nguồn cây trông, Mẹ tuyệt mỹ, chúng con nhờ Mẹ để đến với Chúa Giêsu Con yêu Dấu của mẹ, và là Đấng Cứu Độ của chúng ta. Những sự hy sinh, những sự chịu đựng, và cả những lỗi lầm khốn nạn của chúng ta nữa, đó là Quà Xuân chúng ta có thể dâng thành Tết Mẹ. Xin Mẹ thương nhận mà tha thứ và che chở chúng ta hôm nay và suốt đời.

Và còn rất nhiều “món quà” khác chúng ta cũng phải tết Mẹ hôm nay và suốt cuộc sống trần gian này...

Đức Mẹ Maria là Người Nữ can trường (Cn 31), là Người Nữ trong sách Khải Huyền (Kh 12) tiến vào cuộc chiến vĩ đại chống con rồng hoả ngục, là người không sợ hãi gì, như đạo quân sắp hàng vào trận, mang hàng ngàn thuẫn chắn (Dc 4:4; Dc 6:4).

Trong lời nguyện tại lễ bế mạc Năm Thánh kính Đức Mẹ, ngày 15-8-1988, Thánh GH Gioan Phaolô II nói: *“Đức Mẹ là Người Nữ mảnh khảnh mà bền vững vô cùng làm cho lòng chúng ta vui mừng vững vàng vì chắc chắn rằng Con Rồng ấy không mạnh hơn Bà Đẹp tuyệt vời. Chúng ta **hãy luôn bám chặt lấy Mẹ**”.*

Trên Thánh Giá, Chúa Giêsu nói với Thánh Gioan: *“Đây là Mẹ con” (Ga 19:27)*. Điều đó xác định Đức Mẹ là Mẹ của Giáo hội, Mẹ của nhân loại. Chúng ta thực sự hạnh phúc vô cùng, vì được làm con của Đức Mẹ và được Tết Đức Mẹ trong ngày tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam, đồng thời chúng ta tin tưởng sẽ được sum họp với Chúa và Mẹ trên Cõi Trường Sinh!

Lạy Mẹ là Mùa Xuân Ánh Sáng, xin giúp chúng con mến Chúa và yêu người, đồng thời luôn biết “xin vâng” như Mẹ trong mọi hoàn cảnh. Xin cảm tạ Mẹ đã ban bao ơn lành hồn xác cho chúng con trong năm qua, xin tha thứ những thiếu sót của chúng con. Xin giúp chúng con biết siêng năng gieo hạt Mân Côi hằng ngày, luôn thể hiện yêu thương và khiêm nhường ngay từ trong ý nghĩ, đúng như Con Chúa đã truyền dạy. Chúng con cầu xin nhân danh Đức Kitô, Thiên Chúa cứu độ của chúng con. Amen.



Tết dân gian, Tết nhà đạo

Fx Đỗ Công Minh

TẾT với người Việt Nam quả là thiêng liêng, cao quý. Có thể nói không một ai mang trong mình dòng máu Lạc Hồng lại không cảm thấy nôn nao khi những ngày cuối năm âm lịch đến, chờ mong một cái Tết. Không ai bảo ai, người người nghĩ về Tết, nhà nhà sửa soạn đón xuân sang. Người xa nhà luôn mong ngóng ngày xum họp. Dù có phải ăn tết xa quê nhưng lòng vẫn hướng về quê nhà. Ở đâu chẳng nữa vẫn nhớ về gia đình, nơi còn có những người thân trông đợi. Người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là ở phương tây thì thật là thiệt thòi. Tết đến không được nghỉ, trẻ em vẫn đến trường, công chức vẫn phải đi làm. Chỉ những người hành nghề tự do như làm nails, buôn bán lẻ, may ra mới dám nghỉ tiệm một ngày mừng 1 tết. Còn hầu như Việt kiều phương Tây ăn tết sớm vào thứ bảy, Chúa nhật trước ngày tết (vì được nghỉ). Nhân ngày tết, mời độc giả cùng điểm qua cái tết của nhà Đạo mình.



Sau Công Đồng Vaticanno II, Hội Thánh khuyến khích các Giáo hội địa phương hội nhập văn hóa dân tộc mình. Nhiều phong tục của người Việt Nam Công Giáo được Phúc Âm hóa hay gọi tắt là

Thánh hóa các ngày lễ hội của dân tộc. Tết đối với người Công Giáo Việt Nam là dịp để mỗi người tạ ơn Chúa. Ta sửa sang nhà cửa, quét dọn ngõ, phố, trang trí cây cảnh, dọn bàn thờ... trước hết là để tạ ơn, để làm vui lòng Chúa vì qua một năm vất vả, đây là lúc cả gia đình, họ hàng quây quần xum họp bên Chúa, bên nhau. Đây cũng là dịp con cháu bày tỏ lòng kính nhớ các bậc tiên nhân đã khuất vì công lao các Ngài tạo dựng, xây đắp cho con cháu có ngày nay. Tết cũng chính là lúc để nghĩ đến những người thân cận, xóm giềng, những người sống bên ta mỗi ngày. Làm đẹp nhà cửa là tạo niềm vui gửi đến bạn bè. Nói theo ý Đức Cha Bùi Tuần: *"Tết là dịp để nghĩ đến người khác"*. Mời nhau miếng bánh, miếng mứt là bày tỏ sự trân trọng quý mến nhau. Uống với nhau chén trà, ly rượu đầu xuân là mong cho nhau những điều may mắn phúc lộc, chứ đâu phải là ăn cho no, cho đã; vì Tết nhà nào mà chẳng có bánh trái, thịt thà, rượu trà, bia bọt.

Người Việt Nam Công Giáo hiện nay cũng sắm tết đơn giản, ngày 23 không mang ý nghĩa ngày đưa ông Táo nhưng nhiều gia đình vẫn giữ tục lệ này để hòa chung với niềm vui của đồng bào mình *"Giáo lương hòa hợp"*. Riêng những ngày cuối của một năm, phần lớn gia đình nào cũng xin lễ tạ ơn, cầu nguyện cho các Linh hồn tiên tổ. Những nơi còn nghĩa trang hầu như con cháu đều giữ tục lệ đi "Tảo Mộ", thắp hương, chưng hoa kiểng trước phần mộ và đọc kinh cầu nguyện cho các Ngài. Nếu các cụ đã được gửi Linh Cốt tại các giáo xứ thì những ngày cuối năm, ba ngày Tết luôn tập nập người đến cầu nguyện, xin các Ngài phù hộ độ trì. Nhiều người nguyện xin các bậc tổ tiên cùng về chung niềm vui xuân của con cháu. Chiều 30 tết, mọi gia đình cũng vẫn giữ lệ tổ chức cơm tất niên và chờ sau đó đi lễ Giao Thừa tại nhà thờ, nhà nguyện. Thường các xứ đạo tổ chức Lễ khoảng 21-22 giờ để người giáo dân đi lễ, tạ ơn chúc tụng Chúa, Chúc xuân Cha xứ, quý Tu sĩ, cộng đoàn. Đặc biệt ít thập niên gần đây, hầu hết các xứ đạo đều cho giáo dân hái Lộc Thánh. Đó là những câu trích Lời Chúa Trong Thánh Kinh làm định hướng cho cả một năm. Có cả một *"Ngân hàng Lời Chúa"* trên các trang mạng Công Giáo. Các cha xứ thường chọn ra một số Lời Chúa dạy làm chỉ nam cho từng gia đình hay từng cá nhân. Ví dụ: *"Anh em đừng cho ai đấu nào thì Cha trên Trời cũng đừng cho anh em đấu ấy – Hãy yêu thương nhau như*

Thầy đã yêu thương anh em – Người bảo gì thì hãy làm theo - Phúc cho những ai có tinh thần nghèo khó vì nước trời là của họ”...

Lễ đoạn, mọi người chia tay hẹn sáng mừng một đi lễ đầu năm, mừng tuổi cha xứ, chúc tuổi lẫn nhau rồi trở về nhà chuẩn bị đón giao thừa. Giao thừa với nhiều gia đình Công Giáo là giây phút thiêng liêng, cha mẹ, con cái ăn mặc đẹp tập hợp trước bàn thờ Chúa, bàn thờ Gia tiên, đèn nấp thắp sáng. Đúng 0 giờ (12 giờ đêm), Bố hay mẹ thắp hương dâng trước tòa Chúa, Đọc một đoạn Phúc Âm, suy niệm ít phút rồi nguyện 10 kinh kính mừng, kinh tạ ơn, kinh dâng Gia đình, xứ đạo, tổ quốc lên Thiên Chúa. Từng người thầm thì hay công khai dâng lời nguyện, xin Chúa chúc lành cho một năm mới và dâng những lời nguyện ước. Niệm hương trước di ảnh các bậc tiên tổ, xin các Ngài cầu bầu trước tòa Chúa cho con cháu. Thời gian cầu nguyện này diễn ra khoảng 15-30 phút. Sau đó gia đình ăn nhẹ rồi xin Chúa chúc lành nghỉ đêm để sáng mai, mừng tuổi mới.



Ba ngày tết sau đó hòa chung niềm vui của cả dân tộc, người Công Giáo đến thăm nhau, mừng tuổi nhau với lời cầu chúc một năm mới an bình, hạnh phúc, luôn được Chúa ở cùng. Nhiều xứ đạo, các đoàn thể rủ nhau đi chúc tuổi quý cha, quý chức trong xứ và anh chị em hội viên. Không ít người rủ nhau đi mừng tuổi các Cha hưu dưỡng tại nhà hưu, đi thăm các Tu sĩ phục vụ cộng đoàn. Cũng có nhiều nhóm tổ chức đi hành hương Minh niên tại Bãi Dâu, Tà Pao, La Mã (Bến Tre), Trà Kiệu, La Vang kết hợp du lịch nghỉ ngơi. Về thăm lại quê cũ nơi vẫn còn mồ mả ông bà...

Tết với người Việt Nam chúng ta có lẽ không bao giờ mất. Nước Việt còn thì Tết Việt còn. Tết với người Công Giáo còn mang ý nghĩa sâu xa hơn, vì Tết là tận hưởng niềm vui Chúa ban. Chúa là mùa xuân của nhân loại mà!

Xin Chúa luôn tỏ lòng thương xót cho con cái Người nơi trần gian, để khi được Chúa gọi về nước Người, tức là chúng con được hưởng mùa xuân vĩnh cửu trên nước Trời.

Gia Đình và Mùa Xuân

Maria Mỹ Ánh

GX Hòa Bình

*"Con dâng Chúa đôi tay này, từng vất vả làm cho tê tái
Con dâng Chúa đôi bờ vai, gánh gồng nặng trĩu bao ngày
Con dâng Chúa đôi chân này, đi tìm hạnh phúc miệt mài
Vì ngày mai con lo hôm nay. Vì tương lai con lo hiện tại
Bởi trời đất mãi luôn vẫn xoay, và cuộc sống bon chen từng ngày..."*
(Lm Nguyễn Sang)

Cứ vào những ngày cuối năm tiết trời hơi se lạnh, lòng cứ thấy rộn ràng, rồi lại chỗ này chỗ kia bạn bè cứ rối rít hỏi nhau: Mua vé tàu về quê chưa? không biết được nghỉ tết mấy ngày? Kê vào Nam, người ra Bắc, lên Cao nguyên, về đồng bằng. Nhìn đoàn người rong rảnh xếp hàng mua vé tàu xe mà thấy lòng đau đáu! Ai cũng muốn có một tấm vé để về quê ăn tết cùng gia đình: Về với mẹ cha sau những tháng ngày học hành, làm ăn xa xứ. Về với con cái khi phải tha phương cầu thực tận những vùng miền xa xôi, để gửi về cho con những đồng tiền còm cõi, giúp chúng đến trường. Lấy chồng xa nhà, chỉ mong tới 3 ngày tết, thu xếp về thăm nhà. Nơi đó cha mẹ một mình thui thủi, vò võ trông con, trông cháu. Cô ấy phải tính từng giờ, từng ngày, phải lên đường lúc nào và phải về lại lúc nào, vì còn phải lo cho nhà chồng cũng đơn chiếc... Vì thế *"gặp nhau lần nào cũng vội..."*. Con đi, con về lúc nào cũng hồi hộp, lo lắng, cầu nguyện mãi không thôi, vì chúng nó cứ phải đi đêm để được về nhà sớm hơn một chút, lâu hơn một chút... trăm ngàn nỗi nhớ, vạn lần nỗi mong chờ, *"mỗi cây mỗi hoa, mỗi nhà mỗi cảnh"*. Cảnh nào cũng thấy cần thiết để được về nhà 3 ngày tết.

Làm lụng suốt một năm, ăn tiêu dè xén từng đồng chỉ để tiêu có 3 ngày tết. Thứ gì cũng lên giá, tiền xe cộ cuối năm cũng là điều "oan ức" đến ngút trời. Ngồi chen chúc nhau như nêm, chở người như chở gia súc, gia cầm, trốn công an, chủ xe bắt khách núp dưới thùng xe, đổi xe để lừa gạt tiền của khách, trọng tải xe chỉ chừng 50 nhét tới hơn 100 khách, vật vạ ở bến xe tàu hết ngày này sang ngày khác mới mua được tấm vé. Miệt mài, lo âu nhưng trong lòng

lúc nào cũng háo hức vì sắp gặp lại người thân, được cùng nhau đi Lễ Giao Thừa, được cùng gia đình hái lộc Lời Chúa đầu năm, được ăn bữa cơm sum vầy có đầy đủ mọi người, được mừng tuổi mẹ cha, được nhìn thấy con cái xun xoe áo mới mừng tuổi ông bà, cha mẹ, được mở chiếc bánh chưng đầu tiên, được đón một năm mới thật an lành, ấm áp, hạnh phúc bên nhau...

Những kẻ xa nhà, cô đơn giữa thành phố muôn màu, bao nhiêu điều bất hạnh có thể đến với họ khi cố tìm quên với một chuyến phiêu lưu, hậu quả khó mà lường!!! Mục Vụ Di Dân là để giúp họ đến với Chúa thay vì đến với bóng đêm để mong khóa lấp nỗi cô đơn vào những đêm xa xứ, để rồi những đứa trẻ vô tội được tạo nên một cách không mong muốn, không thích hợp và rồi nông nỗi lại nỗi tiếp nông nỗi, thế là cái tết qua đi, mùa xuân qua đi, bao nhiêu điều tốt đẹp qua đi, họ vội vã đến bệnh viện để giải quyết hậu quả... bao nhiêu trẻ thơ vô tội chết một cách tức tưởi, dã man, rùng rợn qua bàn tay của những người trí thức, có bằng cấp cao với lời thề Hyppocrate: cứu người!? Mía mai thay! Bức tranh mùa xuân bỗng chốc hoa tàn, nhụy rụng, bướm ong lảng tránh, ánh nắng mặt trời chói lóa quá... làm mắt ai cay xè!! Họ đã phải hối tiếc, sống mãi trong ray rứt và buồn thay một mùa xuân tươi đẹp không còn đến với họ một cách trọn vẹn nữa.

Năm Thánh Lòng Chúa Thương Xót được Đức Giáo Hoàng Phanxico khai mở vào ngày 08.12.2015, Lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, được Đức Giáo Hoàng ưu ái nhấn mạnh là **Năm Thánh Gia Đình Lòng Chúa Thương Xót**. Đức Phanxico không gọi đến một sự kiện nào của Lịch Sử Giáo Hội mà đã dành cho gia đình, là cái nôi của mỗi người trong xã hội rộng lớn. Ở đó mọi người, vợ chồng, cha mẹ, con cái, anh chị em xót thương nhau.

Giáo xứ Hòa Bình – Gò Vấp, vào ngày 27.12.2015, Lễ Thánh Gia, đã mời Sr Maria Hồng Quế về thuyết trình cho các đôi hôn phối, chủ đề "GIA ĐÌNH - MÁI ẤM CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT" với 6 điều Sr nhấn mạnh:

1. Lòng Thương Xót, không tự nhiên mà có, nhưng như hạt giống gieo vào đất và phải chăm bón mỗi ngày.
2. Gia đình, mái ấm của LTX: Gia đình là sự thiết yếu cho sự sống thế gian.

3. Gia đình, mái ấm của LTX khi mọi người biết biểu lộ LTX. Mỗi thành viên phải nỗ lực để gia đình mãi mãi là một cộng đoàn yêu thương và tôn trọng nhau.

4. Gia đình, mái ấm của LTX khi nhận ra sứ mạng yêu thương. Yêu là một động từ, yêu phải hành động, phải hy sinh. Đại Hội Thế Giới Về Gia Đình (WMOF) lần thứ VIII diễn ra vào tháng 9.2015 tại Philadelphia đã chọn chủ đề "YÊU THƯƠNG LÀ SỨ MỆNH CỦA GIA ĐÌNH".

5. Gia đình, một mái ấm cho những trái tim mang thương tích.

Gia đình là nơi gây ra những vết thương, nhưng gia đình cũng là nơi chữa lành những vết thương.

6. Hãy tạo NGÂN HÀNG LÒNG THƯƠNG XÓT trong gia đình. "Ngân hàng" này không có tiền bạc mà là tình yêu thương ta tích góp mỗi ngày để gởi vào đó, khi gặp phong ba bão táp, chúng ta lấy "tình yêu" ở đấy ra để sẵn sàng tha thứ cho nhau, bỏ qua cho nhau, cùng nhau xây dựng lại trên sự đổ nát này bằng tình yêu tích lũy của những năm tháng qua.

Một mùa Xuân nữa lại đến, bến tàu xe lại tấp nập người mua vé, để rồi trên những chuyến tàu, chuyến xe ấy chuyên chở không chỉ quà tết mà còn biết bao tình yêu thương gói ghém trong đó, để bên mâm cơm ngày đầu năm mới họ trao cho nhau, để trong vòng tay của gia đình không khí mùa xuân trở nên vô cùng ấm áp, dù có những vùng miền của tổ quốc nhiệt độ có khi xuống tới 7-10 độ C. **Chúa nói: "Đâu có hai, ba người nhân danh Thầy, thì có Thầy ở giữa họ"**. Chúa sẽ ngự ở giữa họ để chúc phúc, ban ơn lành và cùng họ đón chào một Năm Mới bình an, hạnh phúc, bỏ lại sau lưng bao nhọc nhằn, bao xa cách mà chúng ta đã dâng hết lên Chúa rồi. Chỉ còn lại tiếng cười, những vòng tay ôm thân ái, ánh mắt rạng ngời... bên nhau ngày xuân.

"Gia đình, gia đình, ôm ấp ta những ngày thơ, cho ta bao nhiêu niềm thương mến.

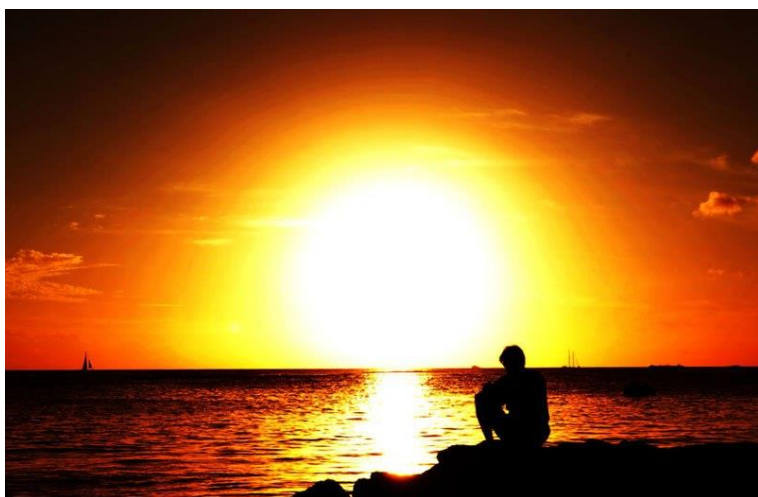
Gia đình, gia đình, vương vấn bước chân ra đi, ấm áp trái tim quay về.

Gia đình, gia đình, bên nhau khi đón đau, bên nhau đến suốt đời"
(Ngọc Lễ)

Được vào mùa tập luyện chiến đấu thiêng liêng **KHAI MẠC MÙA CHAY THÁNH**

Lm. Antôn Nguyễn Văn Đô

Lễ Tro, khai mạc Mùa Chay Thánh, bằng nghi thức làm phép tro và mỗi người nhận tro trên đầu, cùng lúc đó sẽ nghe được một trong hai câu Lời Chúa: Hãy ăn năn sám hối và đón nhận Tin Mừng, hoặc: Ta là thân cát bụi sẽ trở về cát bụi (SLRM).



Mỗi khi Mùa Chay về, chúng ta nghe văng vẳng bên tai lời Chúa mời gọi: *"Các người hãy thật lòng trở về với Ta trong chay tịnh, nước mắt và than van"* (Joel 2, 12).

Như thế, hai ý tưởng trong Mùa Chay Thánh luôn song hành với nhau,

thứ nhất: chúng ta là những con người yếu đuối, tội lỗi; thứ hai: Thiên Chúa là Người Cha giàu lòng thương xót, Ngài luôn yêu thương chúng ta, Ngài sẵn sàng tha thứ và ban cho chúng ta sức mạnh với tình thương. Vì yếu đuối nên cần đến ơn Chúa, vì tội lỗi nên muốn được Chúa thứ tha, nhưng để lãnh nhận được ơn tha thứ thì cần phải trở về với Thiên Chúa trong cầu nguyện, trong chay tịnh và nước mắt, hướng tới tha nhân. Đó là ba việc phải làm trong Mùa Chay Thánh.

Ăn chay - Cầu nguyện - Và bố thí

Là ba việc cần phải làm trong Mùa Chay, vì nó diễn tả ba chiều kích, ba mối tương quan giữa đương sự với Thiên Chúa và với anh em. Tương quan với Thiên Chúa là cầu nguyện, với tha nhân là bố thí và với chính mình là ăn chay. Ba tương quan này đồng hành với

nhau và thể hiện cùng một lúc trong đời sống thường nhật của người kitô hữu.

Để ba tương quan này gắn kết với nhau, điều kiện đã được Chúa Giêsu nói rõ đó là: nội tâm. Những việc chúng ta làm trong Mùa Chay xuất phát từ sâu thẳm của tâm hồn hướng lên Thiên Chúa và hướng đến anh em, chứ không phải là hình thức bên ngoài. Vì thế, ăn chay, cầu nguyện cũng như bố thí là những việc được làm vì đẹp lòng Chúa, chứ không phải cho người ta thấy.

TRƯỚC HẾT PHẢI KHIÊM NHƯỜNG

Ăn chay, tiếng La tinh là jejunium, nghĩa là: *"Tự nhịn bất kỳ thức ăn nào"*. Khi nhịn chay, con người nhận ra mình lệ thuộc vào Thiên Chúa, "hạ mình" trước mặt Chúa, vì cảm thấy mình mỏng giòn, yếu đuối như tác giả Thánh vịnh nói: "Phần tôi, những ngày chúng đau yếu, tôi đã từng khoác áo nhọn vào thân, lại ăn chay để hãm mình phạt xác, lòng tôi ấp ủ câu kinh lời nguyện" (Tv 34, 13).

Khiêm nhường khi ăn chay còn để Chúa thấy rằng chúng ta chẳng là gì nếu không có Chúa và thiết tha kêu cầu Chúa: *"Bấy giờ tất cả con cái Ít-ra-en và toàn dân đã lên Bết Ên; họ ngồi khóc tại đây trước nhan Đức Chúa. Hôm ấy họ ăn chay cho đến chiều. Rồi họ dâng lễ toàn thiêu và lễ kỳ an lên trước nhan Đức Chúa"* (x. Tl 20, 26); *"Vua Đa-vít cầu khẩn Thiên Chúa cho đứa trẻ, vua ăn chay nhiệm nhặt, và khi về nhà ngủ đêm thì nằm dưới đất; Vua trả lời: "Bao lâu đứa bé còn sống, ta ăn chay và khóc lóc vì ta tự bảo: "Biết đâu Đức Chúa sẽ thương xót ta và đứa bé sẽ sống!"* (2S 12, 16.22), nhất là nhận biết mình là tội lỗi, là hư vô và cầu xin ơn Chúa tha: *"Tôi ăn chay, mặc áo vải thô và rắc tro lên đầu rồi ngẩng mặt lên Chúa Thượng là Thiên Chúa, để dâng lời khẩn nguyện nài van"* (Dn 9, 3). Việc giữ chay thể xác chỉ có ý nghĩa khi nhịn ăn đi kèm với việc tránh xa tội lỗi: *"Chúng nói: 'Chúng tôi ăn chay, sao Ngài không thấy, chúng tôi hãm mình, sao Ngài chẳng hay?'... Phải chăng đó là cách ăn chay mà Ta ưa chuộng trong ngày con người phải thực hành khổ chế? Cúi rạp đầu như cây sậy cây lau, nằm trên vải thô và tro bụi, phải chăng như thế mà gọi là ăn chay trong ngày các người muốn đẹp lòng Đức Chúa? Cách ăn chay mà Ta ưa thích chẳng phải là thế này sao: mở xiềng xích bạo tàn, tháo gông cùm*

trói buộc, trả tự do cho người bị áp bức, đập tan mọi gông cùm?" (x. Is 58, 1-12), nếu không nó chỉ là phô trương.

ĐỪNG PHÔ TRƯƠNG

Chính Chúa Giêsu đã cảnh báo: *"Các người hãy cẩn thận, đừng phô trương công đức trước mặt người ta để cho thiên hạ trông thấy... khi các người bố thí, thì đừng thổi loa báo trước, như bọn giả hình làm ở nơi hội đường và phố xá, để cho người ta ca tụng... Các người có bố thí, thì làm sao đừng để tay trái biết việc tay phải làm, để việc người bố thí được giữ kín. Và Cha người, Đấng thấu suốt mọi bí ẩn, sẽ trả công cho người"* (Mt 6, 1-6).

Trong Kinh Thánh, Chúa tố cáo mạnh nhất cái vẻ bề ngoài, hay là giả hình. Vì khi giả hình, con người giáng cấp Thiên Chúa, họ đặt Ngài xuống hàng thứ hai, đặt tạo vật, công chúng lên chỗ nhất: *"Người phàm chỉ thấy điều mắt thấy, còn Đức Chúa thì thấy tận đáy lòng"* (1Sm 16, 7). Trau dồi dáng vẻ bên ngoài của chúng ta hơn tâm hồn chúng ta có nghĩa là coi người phàm trọng hơn Thiên Chúa.

Như vậy, vẻ bề ngoài hay sự giả hình tự bản chất là một sự thiếu đức tin: nhưng đó cũng là một sự thiếu đức bác ái đối với tha nhân theo nghĩa nó có xu hướng qui những con người thành những kẻ say mê. Sự giả hình không công nhận phẩm giá thích đáng của họ, nhưng thấy họ tùy thuộc hình ảnh của chính mình. Thiếu đức tin và thiếu đức bác ái, việc làm sẽ trở nên vô ích, nên không có được công phúc gì.

THỰC HÀNH BÁC ÁI

Xem ra con người ngày càng ích kỷ, đến nỗi Đức Thánh Cha gọi đó là sự *"thờ ơ toàn cầu hóa"*. Xóa bỏ sự thờ ơ là điều Đức Thánh Cha Phanxicô nhấn mạnh trong sứ điệp Mùa Chay. Ngài viết: *"Mong mỗi lớn lao của tôi là tất cả nơi nào có sự hiện diện của Giáo hội, đặc biệt là nơi những giáo xứ và cộng đoàn, sẽ trở nên những hòn đảo lòng thương xót giữa biển cả thờ ơ"*. Ngài viết tiếp: *"Dừng đứng với đồng loại và với Thiên Chúa cũng là một sự căm dỗ đối với Kitô hữu chúng ta"* (x. Sứ điệp Mùa Chay 2015).

Đức Thánh Cha dựa trên ba trích đoạn Kinh thánh và đề nghị mỗi tín hữu, mỗi giáo xứ và giáo hội suy niệm để canh tân.

- Giáo hội

Giáo hội và mỗi tín hữu cần tái khám phá “*trong cùng một thân thể, không có chỗ cho sự dửng dưng, thứ thường hay chế ngự trong tim chúng ta*” (x. Sứ điệp Mùa Chay 2015).

- Các giáo xứ và các cộng đoàn

Câu hỏi nêu lên trong sách Sáng thế “*Em người đâu?*” là một khởi điểm. Đức Thánh Cha Phanxicô mời gọi: “*Tất cả những gì chúng ta đang nói về Giáo hội hoàn vũ bây giờ phải được áp dụng trong đời sống cộng đoàn và giáo xứ. Mỗi người tự hỏi mình có phải là những chi thể của Chúa Kitô không?*”. Ngài nhấn nhủ: “*mỗi cộng đoàn tín hữu phải đi ra và hòa mình vào cuộc sống của xã hội, đặc biệt nơi những người nghèo và những vùng ngoại biên xa xôi. Tự bản chất Giáo hội là truyền giáo; Giáo hội không tự đóng mình lại nhưng đi đến mọi miền đất nước và mọi dân tộc*” (x. Sứ điệp Mùa Chay 2015).

- Mỗi tín hữu

Đức Thánh Cha nhận xét: “*Là những cá nhân, chúng ta bị cám dỗ bởi sự dửng dưng. Nhìn thấy những tin tức ngập tràn những hình ảnh đau khổ nơi nhân loại, chúng ta cảm thấy bất lực trong việc giúp đỡ họ. Chúng ta có thể làm gì để tránh cảm giác bất lực này?*” (x. Sứ điệp Mùa Chay 2015).

Để sống đức ái trọn vẹn, mọi thành phần dân Chúa cần thực hành theo 3 phương thức mà Đức Thánh Cha Phanxicô đề nghị trong Sứ điệp Mùa Chay năm nay. Xin Chúa Thánh Thần nâng đỡ những quyết tâm của chúng ta trong suốt hành trình của Mùa Chay Thánh này cho nên. Amen.

Tài liệu học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuonngxotgp@yahoo.com

Xin dùng chữ Unicode.

Mở Cửa Tâm Hồn

Gioan Long Vân,

giáo xứ Nhân Hòa

Đoạn Tin Mừng của thánh Luca kể câu chuyện: "Có người thuộc nhóm Phariseu mời Chúa Giêsu dùng bữa với mình. Đức Giêsu đến nhà người Phariseu ấy và vào bàn ăn. Và kìa một người phụ nữ vốn là người tội lỗi trong thành, biết được Người đang dùng bữa tại nhà ông Phariseu, liền đem theo một bình bạch ngọc đựng dầu thơm. Chị đứng đằng sau, sát chân Người mà khóc, lấy nước mắt mà tưới ướt chân Người. Chị lấy tóc mình mà lau, rồi hôn chân Người và lấy dầu thơm mà đổ lên" (Lc 7, 36-38).

Qua đoạn Tin Mừng, chúng ta có thể cảm nghiệm người Phariseu đã mở cửa nhà mình mời đón Chúa Giêsu đến dùng bữa. Nhưng người phụ nữ tội lỗi lại mở cửa tâm hồn mình đón nhận lòng thương xót của Chúa Giêsu. Đúng vậy! Chúa Giêsu sau đó đã nói với người Phariseu: "Tội của chị ta rất nhiều, nhưng đã được tha, bằng cớ là chị đã yêu mến nhiều. Còn ai được tha ít thì yêu mến ít"(Lc 7, 47); và đích thân Ngài nói với người phụ nữ: "Lòng tin của chị đã cứu chị. Chị hãy đi bình yên"(Lc 7, 50).

Người phụ nữ tội lỗi kể trên đã mở cửa tâm hồn mình đi tìm gặp Chúa Giêsu ở nhà người Phariseu. Chị đến đây với một tâm hồn tội lỗi, nhưng chị biết mở cửa tâm hồn mình với nỗi lòng sám hối, đứng đằng sau, sát chân Chúa Giêsu mà khóc lóc. Chị còn mở cửa tâm hồn yêu mến, thể hiện bằng cử chỉ lấy nước mắt tưới ướt chân Chúa Giêsu, lấy tóc lau, rồi hôn chân Ngài và đổ dầu thơm lên. Và hơn hết chị đã biết mở cửa tâm hồn đức tin của mình. Chị tin Chúa Giêsu là Chúa Cứu Thế, tin lòng thương xót của Ngài sẽ thứ tha mọi tội lỗi của chị. Cánh cửa tâm hồn của người phụ nữ tội lỗi mở ra để lòng thương xót của Chúa bước vào, giải cứu chị khỏi những day dứt, ám ảnh tội lỗi. Cửa tâm hồn của chị từ đó được trong lành, bình yên mãi mãi.

Năm Thánh Lòng Thương Xót đã khai mở lúc 9g30 sáng, ngày kính lễ Đức Mẹ Vô Nhầm Nguyên Tội 8/12/2015, do Đức Thánh Cha Phanxicô chủ sự tại quảng trường Thánh Phêrô. Tiếp đến, nghi

thức mở Cửa Năm Thánh được Đức Thánh Cha long trọng chủ sự ở Đền thờ Thánh Phêrô. Sau khi đọc Thánh vịnh, ngài mở cửa và bước qua. Đến ngày 13/12/2015, Cửa Thánh đã đồng loạt được mở tại các đại giáo đường trên khắp thế giới. Theo con số ước lượng của Văn Phòng Báo Chí Tòa Thánh Vatican, trên thế giới có khoảng 2.989 giáo phận và mỗi giáo phận có từ 3 đến 9 Cửa Thánh. Ngoài ra, các Cửa Thánh còn được mở ở các giáo xứ nhỏ, ở các nhà tù, các bệnh viện. Ước lượng có khoảng 10.000 Cửa Thánh trên thế giới đã được mở cho các tín hữu Công giáo đến hành hương, cầu nguyện để nhận lãnh ơn toàn xá trong Năm Thánh Lòng Thương Xót. Thiết nghĩ mỗi tín hữu đi hành hương đến Cửa Thánh của một giáo đường để lãnh nhận ơn toàn xá trước hết cần phải mở cửa tâm hồn của mình. Mở cửa tâm hồn **để được thương xót** và **để thương xót**.

***MỞ CỬA TÂM HỒN ĐỂ ĐƯỢC THƯƠNG XÓT.** Có những người bệnh tật thể xác nhưng tâm hồn lành mạnh. Có người đôi mắt đui mù, không mở được, nhưng tâm hồn họ luôn rộng mở, sẵn sàng đón nhận niềm vui và tình thương Thiên Chúa trao ban. Tin Mừng thánh Máccô kể: *"Khi Đức Giêsu cùng với các môn đệ và một đám người khá đông ra khỏi thành Giêrikhô, thì có một người hành khất mù, tên là Batimê, con ông Timê, đang ngồi ở vệ đường. Vừa nghe nói đó là Đức Giêsu Nazareth, anh ta bắt đầu kêu lên rằng: 'Lạy ông Giêsu, con vua Đavít, xin dủ lòng thương tôi!'... Đức Giêsu dừng lại và nói: 'Gọi anh ta lại đây!'... Anh mù liền vắt áo choàng lại, đứng phắt dậy và đến gần Đức Giêsu. Người hỏi: 'Anh muốn tôi làm gì cho anh?' Anh mù đáp: 'Thưa Thầy, xin cho tôi nhìn thấy được'. Người nói: 'Anh hãy đi, lòng tin của anh đã cứu anh!' Tức khắc, anh ta nhìn thấy được và đi theo Người trên con đường Người đi"*(Mc 10, 46-52). Cũng như người phụ nữ tội lỗi kể trên, người hành khất mù đã mở cửa tâm hồn mình, tín thác và cầu xin Chúa Giêsu dủ lòng thương xót cho cặp mắt anh được sáng.

Chị Matta Lê Thị Phúc (đứng giữa cùng chồng) hiện là hội viên Legio Mariae giáo xứ Nhân Hòa. Chị kể những năm trước chị rất tội lỗi, sống rồi đạo với một người đàn ông và có một đứa con gái. Có những lần chị đến nhà thờ giáo xứ Nhân Hòa, đứng ngoài cổng nhìn vào. Chị không dám bước vào trong tham dự thánh lễ, bởi mặc cảm thân phận tội lỗi của mình. Thế rồi một ngày nọ chị vô tình





làm rơi xuống đất chùm chìa khóa của một khách hàng để trên bàn máy may của chị. Chị nhặt lên và bật khóc khi nhìn thấy linh ảnh Lòng Chúa Thương Xót gắn nơi khâu chìa khóa. Kể đến đây thì nước mắt chị trào ra như đang sống lại cảm xúc ngày đó. Chị thổn thức: “Em tin Lòng Chúa Thương Xót đã đánh động tâm hồn em lúc đó, thúc đẩy em trở về với Ngài”. Ngày hôm sau, người chồng bất hợp pháp của chị được gửi đi cải huấn xa, chị tìm đến một vị linh mục để xưng tội. Vài tháng sau, chị lo cho cô con gái lãnh nhận bí tích

Thánh Tẩy tại nhà thờ Nhân Hòa. Với một tâm hồn luôn biết cầu nguyện và tín thác vào Chúa, chị đã đón nhận một hồng ân bao la Thiên Chúa đủ thương trao ban cho chị. Sau thời gian ngắn từ trại cải huấn về, người chồng chịu học đạo và đã lãnh nhận các bí tích nhập đạo cùng bí tích Hôn Phối với chị tại nhà thờ giáo xứ Chí Hòa vào ngày 19 tháng 09 năm 2015. Cửa tâm hồn tội lỗi của chị và cửa tâm hồn chai đá của người chồng lần lượt đã được đánh động, mở ra, đón nhận Lòng Thương Xót của Chúa qua các bí tích.

***MỞ CỬA TÂM HỒN ĐỂ THƯƠNG XÓT.** Chủ đề ngày Hòa Bình Thế Giới năm nay được Đức Thánh Cha Phanxicô chọn đặt là: Vượt Thặng Sự Thờ Ơ Để Có Hòa Bình. Hội đồng Tòa thánh Công Lý và Hòa Bình giải thích Đức Thánh Cha chọn chủ đề này vì: “Ngày nay, sự thờ ơ gắn liền với chủ nghĩa cá nhân gây ra sự cô lập, thiếu nhận thức, ích kỷ và vì thế khiến người ta từ chối dẫn thân... Cần phải cởi mở lương tâm để liên đới với nhau”.

Thờ ơ, dửng dưng, lãnh đạm có thể hiểu là những từ ngữ chung diễn tả thái độ vô cảm của một người, không biết cảm thông, cảm động trước đau khổ, bất hạnh của người khác. Chúng ta có thể nhận diện thái độ vô cảm qua dụ ngôn Chúa Giêsu kể về thầy tư tế và thầy Lêvi đã lạnh lùng, dửng dưng bỏ đi khi nhìn thấy một người bị đánh trọng thương nằm trên đường. Sau đó có một người Samari cũng đi ngang qua, thấy nạn nhân và chạnh lòng thương. Ông đã đến băng bó vết thương và đặt nạn nhân lên con lừa của mình, đem đến một quán trọ nhờ săn sóc tiếp (xem thêm Dụ ngôn

người Samari tốt lành: Lc 10, 29-37). Qua dụ ngôn, chúng ta có thể cảm nghiệm về thái độ ích kỷ của thầy tư tế và thầy Lêvi. Họ khép kín cửa tâm hồn, không muốn dẫn thân cứu giúp người bị nạn. Trong khi người Samari biết mở cửa tâm hồn bác ái, biết ra tay hào hiệp, biết cởi mở lương tâm liên đới với người bất hạnh.

Trong dụ ngôn kể trên có sự đối đáp giữa một người thông luật và Chúa Giêsu. Chúa Giêsu đã hỏi người thông luật: *"Vậy theo ông nghĩ, trong ba người đó, ai đã tỏ ra là người thân cận với người đã bị rơi vào tay kẻ cướp?"*. Người thông luật trả lời: *"Chính là kẻ đã thực thi lòng thương xót với người ấy"*. Đức Giêsu bảo ông ta: *"Ông hãy đi, và cũng hãy làm như vậy"* (Lc 10, 36-37).

Trong bài giảng lễ khai mạc Năm Thánh Lòng Thương Xót tại Nhà thờ Chính tòa Đức Bà ngày 13/12/2015, Đức Tổng Giám Mục Phaolô Bùi Văn Đọc nhấn mạnh: "Năm thánh này hướng tất cả chúng ta đến với những người nghèo, những người đau khổ. Mọi người cần sống hiền hòa, rộng rãi... siêng năng làm việc thiện... cầu nguyện liên lỉ, không ngừng đón nhận bí tích tình yêu, hành động chứ đừng chỉ thương xót bằng môi miệng...".

Thiết nghĩ mỗi người chúng ta có thể bắt gặp những người nghèo vật chất, những người đau khổ tinh thần ở khắp nơi: trong gia đình, trong khu xóm, trong hội đoàn, nơi làm việc... Vấn đề là chúng ta có biết mở cửa tâm hồn mình, thực thi lòng thương xót trong Năm Thánh Lòng Thương Xót bằng những hành vi bác ái, từ thiện như lời Chúa Giêsu chỉ dạy: **"Hãy đi và hãy làm như vậy"**.

CHIA BUỒN

Được tin Bà Anna Nguyễn Thị Thường, mẹ chồng chị Maria Lý Ngọc Anh, thành viên Ban Chấp Hành CĐ LCTX Tgp Sài Gòn, đã được Chúa gọi về lúc 11h00, ngày 20/12/2015, hưởng thọ 89 tuổi.

Cha Tổng Linh Hướng và Ban chấp hành CĐ LCTX Tgp chia buồn cùng chị và tang quyến. Nguyện xin Chúa Cha giàu Lòng Thương Xót đón bà Anna vào Vương Quốc của Ngài.

Biết ngỡ ngàng để hướng đến ĐIỀU THIÊN & CHÂN LÝ CAO ĐẸP

Inhaxiô Đăng Phúc Minh

Trong các mối tương quan giữ con người với con người; giữa con người với trời đất cùng muôn tạo vật... chắc hẳn, bất cứ ai trong chúng ta, đôi lần trong đời cũng đã từng nếm trải một trạng thái tâm lý: *"Không ngỡ, đến ngỡ ngàng..."*. Ngỡ ngàng chính là: *"Cảm thấy hơi bàng hoàng trước những điều trước đó không nghĩ tới, không ngờ tới."* (Định nghĩa theo tự điển của Viện Ngôn Ngữ Học Việt Nam).

Biết ngỡ ngàng trước những cách xử sự cao đẹp khác thường giữa người và người; biết ngỡ ngàng trước bao điều kỳ diệu, hùng vĩ và kỳ bí của trời đất cùng muôn tạo vật, để hướng tâm hồn đến điều thiên, và nhận ra chân lý cao đẹp, vẫn đang là một vấn nạn, một thách đố với mỗi người chúng ta, và với nhân loại hôm nay, giữa một xã hội mà sự vô cảm và thiếu trung thực đang tràn lan khắp nơi, trên quê hương thân yêu này...

Ngỡ ngàng trước cách cư xử, làm thẳng tiến con người

Mối tương quan giữa người với người trong cuộc sống đã để lại cho nhân loại biết bao bài học sâu sắc, khi ta chịu tìm hiểu. Có những trường hợp chính người cư xử độc đáo, khác thường tạo ra sự ngỡ ngàng cho người khác. Sau này, bản thân người đó đã trở thành những nhà lãnh đạo đất nước, những vĩ nhân, đem lại bao lợi ích cho con người và xã hội.

Câu chuyện Phạm Ngũ Lão (1255-1320) ngồi đan sọt bên vệ đường, vua đi qua, quân lính lấy giáo đâm vào đùi, Phạm Ngũ Lão vẫn ngồi nguyên làm ngỡ ngàng quân lính, và đặc biệt làm ngỡ ngàng đức Trần Hưng Đạo. Từ đó, Phạm Ngũ Lão được nhà vua trọng dụng và trở thành một vị tướng tài của Trần Hưng Đạo, ông lập được nhiều chiến công chống quân xâm lược phương Bắc. Ông



còn để lại nhiều bài thơ về trí làm trai và lòng yêu nước giá trị cho đời.

Câu chuyện cậu bé Lula 12 tuổi đánh giầy ở Brazil, sau này làm tổng thống hai nhiệm kỳ từ 2002 đến 2010 với khẩu hiệu tranh cử vồn vẹn: *"Ba bữa cơm no cho tất cả mọi người trong quốc gia này"*, đã khiến mọi người rất cảm phục và không hết ngỡ ngàng. Cậu Lula sinh vào tháng 10 năm 1945 ở vùng quê nghèo thuộc nước Brazil. Năm 12 tuổi cậu thường đi đánh giầy với hai đứa bạn. Vào một buổi chiều, một ông chủ tiệm giặt gặp ba đứa đánh giầy và nói: *"Ai cần tiền nhất, tôi cho đánh giầy và trả 2 đồng"*. Trong khi công đánh một đôi giầy lúc đó chỉ có 20 xu. Đứa thứ nhất xin đánh, với lý do từ sáng đến giờ cháu đói, chưa ăn uống gì hết. Đứa thứ hai xin đánh, với lý do nhà cháu đã không có gì ăn trong ba ngày nay, mẹ cháu lại bị ốm. Đến lượt Lula xin đánh với lý do, cháu sẽ lấy hai đồng bạc này chia cho hai bạn cháu, mỗi đứa một đồng, vì bạn cháu đói hơn cháu. Người thợ giặt ngỡ ngàng trước câu trả lời của Lula, rồi quyết định cho Lula đánh giầy, và Lula đã lấy hai đồng bạc chia cho hai bạn mình, đúng như lời đã hứa. Lula đã có tình yêu cao đẹp, muốn giúp đỡ người nghèo ngay từ lúc 12 tuổi, nên ông đã có cách cư xử khác thường làm ngỡ ngàng ông chủ tiệm giặt, và hai người bạn của ông. Trước khi làm tổng thống, năm 45 tuổi, Lula đã thành lập đảng Lao Động ở Brazil. Với tình yêu hướng thiện cao đẹp là hi sinh để phục vụ cho con người, tổng thống Lula đã có công đưa đất nước Brazil từ nghèo đói, lạc hậu trở thành nước có nền kinh tế đứng thứ 10 trên thế giới như hiện nay.

Ngỡ ngàng qua sự bao dung, hoán cải thành người hữu ích cho xã hội

Mặt khác, ta lại thấy có nhiều trường hợp, nhiều người đang lầm lạc, trộm cắp, tội lỗi khi họ nhận được cách xử sự thật cao thượng, bao dung, nhân hậu đến ngỡ ngàng của người khác. Điều đó, đôi khi đã đánh động lương tâm họ, giúp họ tỉnh ngộ, biến đổi họ trở nên con người tốt, sau này giúp ích nhiều cho xã hội.

Trong tác phẩm Người Khốn Khổ của đại văn hào người pháp Victor Hugo (1802-1885) phát hành năm 1862, tôi rất ấn tượng đến ngỡ ngàng trước chi tiết mô tả lòng quảng đại bao dung thứ tha của vị giám mục Myriel dành cho Jean Valjean. Chính lòng quảng

đại qua cách xử sự quá bao dung đến ngỡ ngàng của vị giám mục, đã khiến Jean Valjean hoán cải, từ kẻ tù tội, trộm cắp trở thành một thị trưởng đầy uy tín, đức độ giúp ích cho nhiều người. Ta cùng nghe câu trả lời thật nhân hậu đến ngỡ ngàng, có một không hai của vị giám mục, khi hai người lính sen đầm bắt được Jean Valjean, trao cho ông. Jean Valjean người đã được vị giám mục đãi ăn, cho ngủ qua đêm, trong lúc trước đó anh đã bị mọi người từ chối không cho ở trọ, và ngay đêm đó, anh đã ăn cắp bộ chén bạc quý hiếm của vị giám mục tốt bụng rồi trốn đi:

"À anh đấy à! Thấy anh tôi mừng lắm sao! Nhưng này, tôi còn cho anh cả đôi chân đèn nữa kia mà, cũng bằng bạc đấy, có thể bán được 200 Phơ-rang. Sao anh lại không mang đi một thế". Sau đó, vị giám mục thủ thi với Jean Valjean: "Từ nay anh không còn là kẻ ác nữa, anh thuộc về phía người lương thiện rồi..."

Sự thường thì khi bắt được kẻ ăn trộm của quý của mình, ai chả mừng rỡ. Ở đây, vị giám mục lại xử sự một cách khác thường, đến ngỡ ngàng, ngay cả tên trộm Jean Valjean cũng phải ngỡ ngàng sửng sốt và thốt lên: *"Tha cho tôi thật à!"*. Sự bao dung đã hoán cải một con người.

Ngỡ ngàng khi nhận ra sự thật: giải oan, cảm thông;

Trong cuộc sống, từ xưa đến nay, ở khắp mọi nơi trên thế giới, đã có biết bao sự thật, hoặc vô tình hay cố ý bị người đời vùi lấp. Điều đó, đã tạo ra nhiều nỗi oan sai, bao cuộc ly biệt đố vỡ. "Oan như oan Thị Kính". Câu chuyện oan nghiệt, đầy thương tâm đó được người đời lưu truyền mãi tới hôm nay. Thị Kính có chồng là Thiện Sĩ. Thiện Sĩ có một sợi râu mọc ngược trên cằm. Thị Kính cho rằng, đó là điềm gỡ chẳng lành, nên khi chồng ngủ, nàng đã lén dùng dao cắt sợi râu đó đi. Giật mình thức dậy, Thiện Sĩ lu loa rằng: vợ giết chồng. Nàng mắc tội, và bị chồng ruồng bỏ, nàng buồn thảm giả nam đi tu với tên là Kính Tâm. Thị Mầu, một cô gái lẳng lơ tán tỉnh chú tiểu Kính Tâm, sau Thị Mầu có con, nàng nói là con của chú tiểu Kính Tâm. Chú tiểu Kính Tâm lặn lội nuôi đứa bé với bao tủi nhục, đến khi chết, nàng mới được giải oan.

Ngỡ ngàng khi nhận ra sự thật, hướng về điều thiện hảo.



Nhưng trong cuộc sống, có nhiều trường hợp được giải oan ngay khi còn sống. Tôi đã từng thấy, và qua báo đài, một khi sự thật được làm sáng tỏ như ánh sáng xua đi bóng đêm, thì sự cảm thông, sự hàn gắn, sự đoàn tụ, sự yêu thương lại trở lại mạnh mẽ hơn cả buổi ban đầu. Trên đời, đã có những cuộc tình vì khờ dại không nhận ra thành ý của nhau... Hoặc bị người đời lừa gạt, thay trắng đổi đen, nên hoài nghi nhau, buồn phiền nhau, kể cả oán trách nhau, kéo dài năm mười năm, hai mươi năm có khi hơn nửa thế kỉ. Họ đành xa cách nhau, đôi khi đã mất nhau trong cuộc đời, không nên duyên vợ chồng. Thế nhưng, có những duyên cố thật lạ lùng đến ngỡ ngàng từ đâu đưa tới, họ hiểu nhau, nhận ra nhau, biết được sự thật về nhau, thông cảm sâu sắc với hoàn cảnh của nhau, hôm qua, hôm nay, và ngay cả ngày mai. Lúc đó, đúng là: yêu nhau không còn chỉ là nhìn nhau, mà cùng nhau nhìn về một hướng. Họ ngỡ ngàng nhận ra sự thật đáng trân trọng của nhau, đã bị thời gian vùi lấp quá lâu. Từ sự thật đó, họ trở thành tri kỉ, những người bạn thân của nhau, dù không nên duyên vợ chồng. Họ nguyện cầu cho hạnh phúc của nhau, cùng nhau hướng về điều thiện, thực hiện những điều ý nghĩa cho con người, cho cuộc đời... Đáng trân quý biết bao! Đúng là sự thật giải phóng con người khỏi tầm tối u mê...

Ngỡ ngàng trước ngôi sao lạ; tìm được Thiên Chúa...

Tôi viết bài này đúng ngày lễ Hiển Linh, còn được gọi là lễ Ba vua, ngày 03 tháng 01 năm 2016. Sự kiện mấy nhà chiêm tinh từ phương Đông đã ngỡ ngàng khi thấy ngôi sao lạ xuất hiện bên phương Đông. Họ là những người ngoại giáo chưa biết Chúa, nhưng biết ngỡ ngàng trước điềm lạ của ngôi sao và họ đem theo vàng, nhũ hương và mộc dục đến Giê-ru-sa-lem để dâng cúng và thờ lạy Người. Điều đó khiến tôi vô cùng ngỡ ngàng. Ngỡ ngàng vì người ngoại thì tìm Chúa để thờ lạy, trong khi các thượng tế, các kinh sư trong dân thời đó rất thông thạo luật và Kinh Thánh, lại không nhận ra Chúa. Chỉ khi vua Hê-rô-đê bị các nhà chiêm tinh hỏi: *"Đức Vua dân Do Thái mới sinh hiện ở đâu? Chúng tôi đã thấy vì sao của Người xuất hiện bên phương Đông, nên chúng tôi đến bái lạy Người"* (Mt2, 2). Vua triệu tập hỏi họ, họ mới nói: *"Tại Bê-lem, miền Giu-đê, vì trong sách Ngôn Sứ có chép rằng: Phần người, hỡi Bê-lem, miền đất Giu-đa, người đâu phải là thành phố nhỏ nhất"*



của Giu-đa, vì người là nơi vị lãnh tụ chăn dắt Israel dân Ta sẽ ra đời” (Mt 2, 5).

Lễ Ba vua là một sự kiện gây ngỡ ngàng, khiến ta phải suy nghĩ thật nhiều, vì Chúa đã phán: *"Tôi nói cho các ông hay: Từ phương Đông, phương Tây nhiều người sẽ đến dự tiệc cùng các tổ phụ Áp-ra-ham, I-xa-ác và Gia-Cóp trong nước trời, Nhưng con cái nước trời thì sẽ bị quăng ra chỗ tối tăm bên ngoài, ở đó người ta sẽ phải khóc lóc nghiến răng"* (Mt 8, 11,12)

Ngỡ ngàng trước sự kỳ diệu của trời đất muôn vật, giúp nhận ra Thiên Chúa!

Vũ trụ bao la, cùng muôn loài thọ tạo đã có một trật tự kỳ diệu vô cùng lạ lùng, làm say đắm lòng người, và đặc biệt làm đắm say bao nhà khoa học. Biết bao khoa học gia đã bỏ cả đời mình để khám phá tìm kiếm, đã góp phần làm phong phú cho nền văn minh của nhân loại. Nhưng xem ra chưa đi đến đâu trước vẻ huyền bí mà Tạo Hóa đã sáng tạo từ hư vô. Đúng như lời trong Thánh Vịnh: *"Trời xanh tường thuật vinh quang Chúa, Không trung loan báo việc tay Người làm"* (Tv 18a).

Con người, vô cùng ngỡ ngàng không cách nào giải thích hết những kỳ công của Tạo Hóa. Đó chính là điều mà Thiên Chúa muốn cho con người nhận ra Vua vũ trụ là Thiên Chúa để tôn thờ ngài: *"Những gì người ta có thể biết về Thiên Chúa, thì thật là hiển nhiên trước mắt họ; vì chính Thiên Chúa đã cho họ biết rõ. Quả vậy, những gì người ta không thể thấy được nơi Thiên Chúa, tức là quyền năng vĩnh cửu và thần khí của Người, thì từ khi Thiên Chúa tạo thành vũ trụ, trí khôn con người có thể nhìn thấy được, qua những công trình của Người"* (Rm 1, 19-20).

Phân kết

Từ những điều đã nêu trên, tôi lại liên tưởng đến cuộc đời thật vĩ đại của Mẹ Tê-rê-sa. Mẹ thường bắt đầu công việc thường ngày từ những việc rất đời thường. Việc làm của Mẹ thể hiện qua câu nói bất hủ của chính Thánh nữ Tê-rê-sa là:

"Trong cuộc sống này, chúng ta không thể làm những điều vĩ đại, chúng ta chỉ có thể làm những điều nhỏ bé với tình yêu vĩ đại mà thôi!"

Năm nay, năm Thánh Lòng Thương Xót, thì mười bốn mỗi thương người, trong đó có bảy mỗi thương xác, và bảy mỗi thương linh hồn, là việc làm thiết thực, mà chính Chúa Giêsu qua Giáo Hội đạo Công Giáo, đã dạy từ bao đời nay, và chính Đức Thánh Cha Phanxicô cũng đã nhắc nhở điều đó nhiều lần, và gần đây nhất là trong ngày khai mạc Năm Thánh Lòng Thương Xót, ngày 08 tháng 12 năm 2015 (08-12-2015 đến 20-11-2016). Ngài kết luận: "*Cuộc sống của Giáo Hội chỉ chân thật và đáng tin cậy, một khi Giáo Hội trở thành sứ giả thuyết phục của lòng thương xót, tuyên xưng và sống lòng thương xót ấy như là cốt lõi của mạc khải từ Chúa Giêsu giữa cuộc sống hôm nay*".

Lạy Chúa, Xin cho con biết ngỡ ngàng trước bao điều kỳ diệu, mà Chúa đã dựng nên vũ trụ muôn loài vì con người, và dành cho con người. Và trên hết mọi ngỡ ngàng chính là Ngôi Hai Thiên Chúa xuống thế làm người cứu chuộc nhân loại. Xin cho con nhận ra lòng thương xót của Chúa, và trong năm Thánh Lòng Thương Xót này, như ba nhà đạo sĩ đã nhận ra dấu sao lạ để tìm gặp và thờ lạy Chúa nơi hang đá Belem...

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

THÁNG 2.2016

Ý chung: Cầu cho chúng ta, biết quan tâm đến vũ trụ vạn vật, là hồng ân nhưng không đã nhận được, để canh tác và gìn giữ cho các thế hệ tương lai.

Ý truyền giáo: Cầu cho những cơ hội đối thoại và gặp gỡ giữa niềm tin Kitô giáo với các dân tộc Châu Á được gia tăng.

THÁNG 3.2016

Ý chung: Cầu cho các gia đình đang gặp khó khăn, nhận được sự trợ giúp cần thiết và cho các trẻ em được lớn lên trong môi trường lành mạnh và an toàn.

Ý truyền giáo: Cầu cho các Kitô hữu đang bị kỳ thị hoặc bị bách hại vì đức tin, được ơn sức mạnh và trung thành với Tin Mừng, nhờ lời cầu nguyện không ngừng của toàn thể Hội Thánh.

GIÁO DỤC KITÔ GIÁO**Hôn nhân gia đình, ơn gọi nên thánh****Gioakim Trương Đình Giai***(Tiếp theo và hết)***Cùng chia sẻ một hướng đi**

Càng thương nhau, ông bà Louis và Zélie Martin càng thấy rõ hướng đi và mục đích của đời sống mà chúng ta có thể tóm lại trong cụm từ 'làm tôi Thiên Chúa trên hết' (*Dieu premier servi*). Từ đó cả hai ông bà đều nắm lòng điều họ đã mơ ước và quyết định từ tuổi trẻ và tiếp tục theo đuổi cả đời là 'sống thánh thiện'. Nếu bà Zélie đã khẳng định 'Tôi muốn trở nên một vị thánh' (*Je veux devenir une sainte*), thì ông Louis đã tâm sự với các con 'Phải, ba có một mục tiêu, mục tiêu đó là yêu mến Thiên Chúa hết lòng' (*Oui, j'ai un but et mon but c'est d'aimer Dieu de tout mon coeur*) (CF 110).

Ước muốn nên thánh

Ông Louis và bà Zélie ước ao nên thánh, quyết tâm nên thánh bằng những công việc căn bản của mọi kitô hữu: chu toàn bổn phận trong gia đình, trong nghề nghiệp, sống đời sống bí tích, trung thành với việc cầu nguyện,

tham gia sinh hoạt giáo xứ và góp phần vào những công việc bác ái từ thiện. Sau đây là những lời chứng:

'Louis và Zélie nhận ra tiếng Chúa gọi 'muốn gia đình đông con và chung sức nuôi dưỡng con cái bằng việc làm và lòng đạo đức'

Chứng nhân Phúc Âm

Zélie là người nội trợ tốt của Louis và Louis là người 'bổ túc tuyệt vời' của Zélie'. 'Zélie vừa thông minh vừa giàu nghị lực... còn Louis

là người đàn ông làm việc, dịu dàng và bình tĩnh...' 'Cả hai tương kính và nhất trí với nhau trong mọi việc, nhất là trong việc giáo dục con cái'. 'Họ là một đôi bạn gương mẫu sống Phúc Âm...

Gương mẫu trong đời sống đạo đức

Lúc chúng tôi còn ngủ thì vợ chồng Martin đã đóng cửa đi tới nhà thờ'. 'Hình như họ có thói quen đi dâng lễ nhất, lúc 5g30, trước khi đi làm... Dĩ nhiên họ không thiếu lễ chủ nhật, thiếu giờ kinh chiều và cầu Tình Thánh Chúa...'

'Cả hai ông bà Martin lãnh nhận đều đặn Bí Tích Hòa giải, vì họ hiểu sâu xa về lòng thương xót của Thiên Chúa...'

Hăng say làm việc tông đồ

'Cả hai ông bà Martin rất gắn bó với giáo xứ: họ tham dự tích cực mọi sinh hoạt, từ việc tổ chức tuần đại phú, việc đón tiếp các thừa sai, lạc quyền tài chánh...' Gia đình Martin thân quen với nhiều dòng tu, đặc biệt dòng thánh Clara, dòng thánh Phanxicô...'

Nêu gương cho con cái

Cả sáu cô con gái, Pauline, Léonie, Marie, Hélène, Céline và Thérèse đều làm chứng và thán phục 'đức nhẫn nại và chịu đựng của thân mẫu, những hy sinh nhỏ nhỏ, kín đáo nhưng cương quyết của thân phụ: không hút thuốc, không ngồi bắt chân lên đầu gối, không uống nước trong bữa ăn, đi tàu vé hạng ba để dành tiền cho kẻ khó, không đòi hỏi tiện nghi... Ông bà 'phụng sự Chúa trên hết, và nhờ đó có tinh thần xã hội bao la, theo khẩu hiệu 'Trái tim trong Chúa, đôi chân trên đất' (Le coeur en Dieu, les pieds sur terre).

Tín thác và vâng theo

Khi nói về những khó khăn, thử thách Chúa gửi đến cho ông bà Martin, P.Piat đã định nghĩa linh đạo của ông bà bằng ba nguyên tắc: 'Quyền tối cao của Thiên chúa, tín thác vào sự Quan phòng của chúa, bỏ mình vâng theo ý Chúa'. Người ta cũng nghĩ là hai ông bà đã nắm lòng lời thánh Augustin: 'Lạy Chúa, Chúa đã dựng nên chúng con cho Chúa, và tâm hồn chúng con còn sao xuyên mãi cho tới khi được an nghỉ trong Chúa'.

Tin tưởng cậy trông nơi Chúa

Chính ông bà đã bộc lộ đức tin và đức cậy qua các thư viết cho các con. Bà Martin viết: 'Khi nghĩ đến Thiên Chúa nhân lành mà mẹ đã từng ký thác mọi công việc làm của mẹ, và nghĩ đến bao nhiêu điều Chúa đã làm cho ba và cho mẹ, thì mẹ hoàn toàn tin tưởng vào ơn quan phòng Ngài sẽ lo cho các con của mẹ' (CF3). Bà Zélie thường nói với những người quen biết: 'Khi gặp sự khó khăn, tôi hoàn toàn vâng theo và trông cậy vào ơn trợ giúp của Thiên Chúa nhân lành' (CF 140).

Chấp nhận đau khổ vì lòng yêu mến Chúa

'Tôi chấp nhận thực tại đau khổ nhờ kết hợp với Thánh Giá của Chúa Kitô,... Tôi chấp nhận mọi đau khổ vì lòng yêu mến Chúa và hy vọng đạt tới Nước Trời' (Robert Cadéot, 'Zélie Martin, mère incomparable de Sainte Thérèse de l'Enfant-Jésus, Paris, Guibert, 1966, tr.103). Phải chăng đó là đời sống đức tin, đức cậy và đức mến đã giúp ông bà Martin can đảm đón nhận những biến cố đau buồn xảy đến cho gia đình.

Bình tĩnh trong thử thách

Năm 1865, lúc bà vừa 34 tuổi, bác sĩ đã cho biết bà 'có dấu bị ung thư', và bà âm thầm chịu đựng với lời 'xin vâng' của Đức Mẹ. Mười một năm sau, 1876, bệnh tình tái phát và phát triển mau chóng. Bà Zélie luôn tỏ ra bình tĩnh để giữ tinh thần cho chồng, cho các con. Cả gia đình ruột thịt, cả họ hàng và những người thân quen cầu nguyện cho bà ... Giữa những cơn đau, bà chỉ nói luôn miệng:

"Lạy Chúa, Chúa đã dựng nên con, xin Chúa thương xót con cùng!". Khi hay tin bà qua đời linh mục giải tội đã thốt lên: "Trên trời lại có thêm một vị thánh nữ".

Chu toàn trách nhiệm

Vì ít thư từ với các con, nên ông Marin ít bộc lộ những cảm nghĩ về đời sống đạo, về cách nên thánh của ông. Điều chắc chắn ông là tín hữu đầy đức tin và bình tĩnh, can đảm trong mọi biến cố đau buồn của gia đình, nhất là trong cơn bệnh đau đớn, lâu dài và cái chết quá sớm của người vợ hiền, trước năm mặt con còn thơ dại. Với đức tin vững mạnh và lòng phó thác thâm sâu, tinh thần bền

phận cao cả... ông Martin đã chu toàn trọn trách nhiệm 'gà trống nuôi con' đẹp lòng Chúa và nên gương cho mọi người.

Bí quyết: Câu nguyện

Câu nguyện là nguồn sức mạnh của ông. Thánh Têrêsa đã viết cho chị Pauline: 'Em chỉ nhìn ngắm ba để biết các thánh cầu nguyện như thế nào... Em thường nghe ba lặp đi lặp lại hai câu 'Thiên Chúa đầy lòng quảng đại..., Lạy Chúa xin thêm đức tin cho con'. Và người nâng đỡ ông là các con, nhất là khi họ đã khôn lớn và vào dòng tu, nhưng đặc biệt hơn cả chính là bà Zélie quá cố. Chính ông đã tâm sự năm 1885: 'Ba luôn nghĩ tưởng về mẹ các con, Mẹ các con vẫn sống gần ba' (CF 228).

Các nhân đức trời vượt

Trước tiên, đức tin, đức cậy, đức mến là những 'bông hoa mẹ' của mọi người kitô hữu dâng lên Chúa mỗi ngày. Nhờ những 'bông hoa mẹ' ông bà Martin có thêm những bông hoa tươi đẹp khác là những đức tính tự nhiên và siêu nhiên của một người bình thường sống trong gia đình, họ đạo, và xã hội. Người ta nói đến những đức tính bật thiệp, kín đáo, khiêm nhường, quảng đại, đạo đức của hai người... Người ta đề cao đức tính nhịn nhục, dịu dàng của bà Zélie, đức tính thẳng thắn, chuyên cần, can đảm của ông Louis...

Sản sinh hoa trái tốt đẹp

- Những bông hoa khác thật xinh, thật đượm hương thơm ông bà Martin ra sức vun trồng để dâng cho Chúa đó là các con Chúa đã trao ban. Mỗi người con đều là kết tinh của 'mối tình hôn nhân thánh thiện', là 'hoa trái của những đức tính siêu nhiên và tự nhiên của cha mẹ', là 'công trình giáo dục con cái bằng gương sáng hơn là bằng lời nói'... nói tắt'con cái là hồng ân Chúa ban cho ông bà.

Bí quyết của sứ mạng Phúc Âm hóa: Câu nguyện

Người mới nói với cô rằng: *Mát-ta, chị cứ loay hoay làm gì? Bạn tâm lo lắng làm chi. Thật ra chỉ có một điều cần thôi, Mari đã khéo chọn rồi, chọn phần tốt nhất chẳng hề mất đâu.* (Lc 10, 41-42). Một cách cụ thể để thực hiện sứ mạng Phúc Âm hóa gia đình, mỗi người trong gia đình được mời gọi hoán cải dưới ánh sáng Lời Chúa, sống triệt để những đòi hỏi của Phúc Âm trong niềm vui sâu

xa, và thông truyền niềm vui ấy đến với những người trong chính gia đình mình và môi trường sống xung quanh mình.

Muốn thế, ta cần phải sống kết hiệp với Đấng mà không có Người ta chẳng thể làm gì thực sự có giá trị trước mặt Người cả. Đó là cầu nguyện, lắng nghe chiêm ngắm Lời Chúa, đón nhận thường xuyên và ý thức hơn các Bí tích, duy trì và canh tân việc đọc kinh chung trong gia đình để làm sao việc này không chỉ là một thói quen tốt, một nhiệm vụ phải làm mà như là cơ hội để cùng nhau lắng nghe Lời Chúa, lắng nghe nhau, cầu nguyện với Lời Chúa và chia sẻ tâm tình sống Lời Chúa, cùng nhau tham gia vào các buổi tĩnh tâm, học hỏi chia sẻ Lời Chúa, tham gia vào các hoạt động từ thiện...

Cầu xin Thiên Chúa chúc lành cho những nỗ lực nhỏ bé của mỗi người chúng ta, của mỗi gia đình chúng ta và ước mong mỗi chúng ta có thể tái khám phá niềm vui sống Phúc Âm, khơi lại và làm bùng lên nhiệt huyết sống Phúc Âm nơi mỗi gia đình Kitô hữu chúng ta như xưa ngọn lửa ấy đã thiêu đốt các thánh tông đồ, các thánh tử đạo, các thánh tử đạo Việt Nam, đặc biệt trong đó có những giáo tử mọi thành phần lứa tuổi sống trong đời sống gia đình.

Lời nguyện

"Lạy Chúa là Thiên Chúa chí nhân chí thánh, chúng con cảm tạ Chúa vô cùng vì đã cho chúng con được mang lấy hình ảnh của Chúa, được thông hiệp bản tính của Chúa. được làm con cái Chúa. Người đã dùng Bí Tích Hôn Phối để thánh hiến và vĩnh cửu hóa tình yêu chúng con, làm cho chúng con trở nên cộng tác viên của Chúa trong việc tạo thành và dưỡng dục con cái thành những công dân Nước Trời.

Xin Chúa, nhờ lời cầu bầu của vợ chồng thánh Louis và Zélie Martin, giữ gìn gia đình chúng con luôn luôn ở trong tình yêu của Chúa, xin cho cả hai vợ chồng chúng con đều khao khát trở nên hoàn thiện và luôn giúp nhau trở nên hoàn thiện. Xin cho chúng con được tràn đầy ân sủng của Thánh Thần, không ngừng kính mến Chúa và yêu thương nhau, cùng nhau yêu thương và giáo dục cho con cái chúng con cũng được nên hoàn thiện, theo gương Thánh Gia ở Na-gia-rét xưa, hầu chúng con làm vinh danh Chúa, và hưởng hạnh phúc đời này và đời sau vô cùng. Amen".

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

Các hình thức tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót

Linh Tiên Khải

Có nhiều hình thức trong việc tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót.

THỨ NHẤT LÀ HÌNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT.



Mẫu của tấm hình này đã do chính Chúa Giêsu cho chị Faustina thấy trong thị kiến ngày 22 tháng 2 năm 1931 trong phòng của tu viện tại Plock. Chị ghi lại trong nhật ký như sau: *"Ban chiều khi đang ở trong phòng của mình, tôi trông thấy Chúa Giêsu mặc chiếc áo trắng: một tay giơ lên để chúc lành, trong khi tay kia chạm vào áo trên ngực, từ đó nhích ra bên cạnh để cho hai luồng sáng lớn phát ra, một đỏ, một nhạt... Sau một chút Chúa Giêsu nói với tôi: "Con hãy vẽ một hình giống mẫu con trông thấy, bên dưới viết:*

"Giêsu, con tín thác nơi Chúa!" (Nhật ký r. 74). *"Cha muốn tấm hình này được làm phép một cách trọng thể vào ngày Chúa Nhật thứ nhất sau lễ Phục Sinh, Chúa Nhật này phải là lễ của Lòng Thương Xót"* (Nhật ký, tr. 75).

Ý nghĩa tấm hình này gắn liền một cách mật thiết với phụng vụ của ngày Chúa Nhật đó. Trong ngày này Giáo Hội đọc Phúc Âm theo thánh Gioan miêu tả biến cố Chúa Giêsu phục sinh hiện ra trong Nhà Tiệc Ly và việc thành lập bí tích sám hối (Ga 20, 19-29) Như thế, bức hình diễn tả Chúa Cứu Thế phục sinh đem đến cho con người niềm an bình với việc tha thứ các tội lỗi, với giá trả là cuộc Khổ Nạn và cái chết của Người trên thập giá. Các tia sáng của

máu và nước vọt ra từ trái tim Chúa Giêsu bị lưỡi đồng đâm thấu và các vết sẹo của các thương tích của việc đóng đinh đưa chúng ta trở về với các biến cố của ngày Thứ Sáu Tuần Thánh (Ga 19,17-18.33-37). Hình Chúa Giêsu Thương Xót quy tụ trong nó cả hai trình thuật nói lên tình yêu của Thiên Chúa đối với con người.

Trong hình của Chúa Kitô có hai tia ánh sáng. Thánh nữ Faustina hỏi Chúa Giêsu ý nghĩa của hai tia ánh sáng này và Ngài giải thích chúng như sau: *"Tia sáng lạt diễn tả Nước khiến cho các linh hồn nên công chính; tia sáng đỏ diễn tả Máu là sự sống của các linh hồn. Phúc cho người sống dưới bóng chúng"* (Nhật ký, tr.235). Linh hồn được thanh tẩy bởi bí tích rửa tội và bí tích sám hối, trong khi lương thực tốt nhất cho nó là bí tích Thánh Thể. Như vậy, hai tia sáng này biểu tượng cho các bí tích thánh và tất cả mọi ân sủng của Chúa Thánh Thần, có biểu tượng kinh thánh là nước, và cả giao ước mới của Thiên Chúa với con người được ký kết bằng máu Chúa Kitô.

Hình của Chúa Giêsu Thương Xót thường được gọi là hình Lòng Chúa Thương Xót, bởi vì trong màu nhiệm phục sinh của Chúa Kitô tình yêu của Thiên Chúa đối với con người được vén mở một cách rõ ràng hơn. Bức hình không chỉ diễn tả lòng thương xót của Thiên Chúa, mà còn nhắc cho kitô hữu nhớ tới bốn phận phải tin cậy đối với Thiên Chúa và sống lòng bác ái tích cực đối với tha nhân. Trong phần dưới của bức hình – do ý muốn của Chúa Kitô – có viết các lời: *"Giêsu, con tín thác nơi Chúa"*. Ngoài ra Chúa Giêsu còn nói: *"Bức hình này phải nhắc nhớ các đòi buộc của Lòng Thương Xót của Cha, bởi vì cả lòng tin mạnh mẽ nhất cũng không ích lợi gì, nếu không có các việc làm"* (Nhật ký, tr. 457).

Chúa Giêsu đã đưa ra các lời hứa lớn lao cho những ai tôn kính ảnh Chúa Giêsu Thương Xót: ơn cứu rỗi đời đời, các tiến bộ trên con đường hướng tới sự trọn lành kitô, ơn có một cái chết hạnh phúc và các ơn khác nữa, nếu con người xin chúng với lòng tin tưởng. *"Qua bức hình này Cha sẽ ban nhiều ơn cho các linh hồn, vì thế mỗi linh hồn phải có thể đến với nó"* (Nhật Ký, tr. 379).

THỨ HAI LÀ LỄ KÍNH LÒNG THƯƠNG XÓT.

Nó chiếm chỗ quan trọng nhất trong tất cả mọi hình thái tôn sùng Lòng Thương Xót Chúa đã được vén mở cho thánh nữ Faustina.

Lần đầu tiên Chúa Giêsu đã nói với thánh nữ về việc thành lập lễ này là tại Plock vào năm 1931, khi Ngài truyền cho thánh nữ ý muốn của Ngài liên quan tới bức hình: *"Cha ước ao rằng bức hình mà con sẽ vẽ bằng bút, được làm phép cách long trọng trong ngày Chúa Nhật thứ nhất sau lễ Phục Sinh; Chúa Nhật này phải là lễ của Lòng Thương Xót"* (Nhật ký, tr. 75).

Việc chọn ngày Chúa Nhật thứ nhất sau lễ Phục Sinh làm ngày lễ lòng thương xót có một ý nghĩa thần học sâu xa, cho thấy mối dây liên lạc mạnh mẽ giữa mầu nhiệm phục sinh của việc Cứu Chuộc và mầu nhiệm Lòng Thương Xót Chúa. Mối dây này được nhấn mạnh về sau bởi Tuần Cửu Nhật kính Lòng Chúa Thương Xót, trước ngày lễ và bắt đầu vào ngày Thứ Sáu Tuần Thánh, trong đó tín hữu lần hạt kính Lòng Thương Xót.

Ngày lễ không phải chỉ là một ngày đặc biệt tôn thờ Thiên Chúa trong mầu nhiệm lòng thương xót, nhưng còn là thời gian ơn thánh cho tất cả mọi người. Chúa Giêsu đã nói: *"Cha ước mong rằng lễ Lòng Thương Xót là sự bảo vệ và ẩn náu cho tất cả mọi linh hồn, và cách đặc biệt cho các kẻ tội lỗi đáng thương"* (Nhật ký, tr. 440). *"Các linh hồn hư đi mặc dù Cuộc Khổ Nạn đau thương của Cha. Cha ban cho chúng lần cứu rỗi cuối cùng, nghĩa là lễ Lòng Thương Xót của Cha. Nếu chúng không tôn thờ Lòng Thương Xót của Cha, chúng sẽ chết đời đời"* (Nhật ký, tr. 561).

Tâm quan trọng của ngày lễ này được đo lường với các lời hứa ngoại thường mà Chúa Giêsu đã cột buộc vào nó. Chúa Giêsu đã nói: *"Trong ngày đó, ai đến gần suối nguồn sự sống, người đó sẽ được tha hết mọi tội và hình phạt"* (Nhật ký, tr. 235). *"Trong ngày đó ruột Lòng Thương Xót của Cha sẽ mở ra, Cha sẽ tuôn đổ cả một biển ơn thánh trên các linh hồn đến gần suối nguồn Lòng Thương Xót của Cha... Đừng có linh hồn nào sợ hãi đến gần Cha, cả khi tội lỗi của nó có đỏ như son đi nữa"* (Nhật ký, tr. 441).

Để được các ơn lớn lao này cần phải chu toàn các điều kiện của việc tôn sùng Lòng Thương Xót Chúa (tin tưởng nơi lòng nhân lành của Thiên Chúa và sống bác ái tích cực với tha nhân), ở trong tình trạng ơn thánh (sau khi xưng tội) và rước lễ một cách xứng đáng. *"Không có một linh hồn nào sẽ tìm được sự công chính hoá cho tới khi nào hướng tới Lòng Thương Xót Cha với sự tin tưởng, và vì thế"*

ngày Chúa Nhật đầu tiên sau lễ Phục Sinh phải là lễ Lòng Thương Xót, và các linh mục trong ngày đó phải nói với các linh hồn về Lòng Thương Xót vĩ đại và khôn dò của Cha”(Nhật ký, tr. 378).

THỨ BA LÀ CHUỖI NHỎ LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA.



Nó đã được Chúa Giêsu đọc cho thánh nữ Faustina ghi lại tại Vilnius ngày 13-14 tháng 9 năm 1935 như là lời cầu nguyện giúp nguôi cơn giận của Thiên Chúa (Nhật ký tr. 327-329). Ai đọc chuỗi nhỏ này thì dâng lên Thiên Chúa Cha “Thân xác, Máu, Linh Hồn và Thiên Tính” của Chúa Giêsu Kitô để khẩn nài lòng thương

xót cho các tội riêng, cho các tội của tha nhân và của toàn thể giới, đồng thời trong khi kết hiệp với hiến lễ của Chúa Giêsu cũng hướng tới tình yêu mà Thiên Chúa Cha trên trời ban cho Chúa Con, và trong Người ban cho tất cả mọi người.

Với lời cầu này người ta cũng xin “lòng thương xót cho chúng ta và cho toàn thể giới”, và như thế người ta chu toàn một cử chỉ của lòng thương xót. Với sự tin tưởng hoàn toàn nơi Thiên Chúa và việc gắn bó với ý muốn của Ngài, tín hữu có thể chờ đợi việc thành toàn các lời hứa của Chúa Kitô, cách riêng các lời hứa liên quan tới giờ chết: ơn hoán cải và một cái chết thanh thản. Không chỉ những ai lần hạt kính Lòng Thương Xót sẽ nhận được các ơn đó, nhưng cả người hấp hối mà người ta lần hạt kính Lòng Thương Xót bên cạnh họ nữa. Chúa Giêsu đã nói: *“Khi chuỗi Lòng Thương Xót được lần bên cạnh người hấp hối, cơn giận của Thiên Chúa được nguôi ngoai, và Lòng Thương Xót khôn dò bao bọc linh hồn”* (Nhật ký, tr. 487). Lời hứa tổng quát nói rằng: *“Vì việc lần hạt này Cha thích ban cho tất cả những gì họ sẽ xin Cha”* (Nhật ký, tr. 806). *“Với chuỗi lòng thương xót con sẽ được mọi sự, nếu điều con xin phù hợp với Ý muốn của Cha”* (Nhật ký, tr. 897). Thật thế, tất cả những gì trái nghịch với ý muốn của Thiên Chúa thì không phải là một thiện ích cho con người, và cách riêng cho hạnh phúc vĩnh cửu của nó.

Trong một lúc khác Chúa Giêsu nói: *“Với việc lần chuỗi lòng thương xót còn đưa nhân loại tới gần Cha”* (Nhật ký, tr. 543). *“Lòng*

Thương Xót của Cha sẽ bao bọc trong khi sống và đặc biệt trong giờ chết các linh hồn sẽ lần chuỗi hạt này”(Nhật ký tr. 463).

THỨ TƯ LÀ GIỜ CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT.

Vào tháng 10 năm 1937 tại Cracovia Chúa Giêsu đã nói với thánh nữ Faustina tôn kính giờ chết của Chúa. *"Mỗi khi con nghe đồng hồ điểm ba giờ, hãy nhớ chìm toàn thân mình con trong Lòng Thương Xót của Cha, bằng cách thờ lạy nó và chúc tụng nó; hãy khẩn nài quyền năng của nó cho toàn thế giới và đặc biệt cho các kẻ tội lỗi đáng thương, bởi vì chính trong giờ đó Lòng Thương Xót được mở toang ra cho mọi tâm hồn"*(Nhật ký, tr. 820).

Rồi Chúa nói thêm: *"Con gái của Cha, trong giờ đó hãy đi Đàng Thánh Giá, nếu các bốn phận không cho phép con, và nếu con không đi Đàng Thánh Giá được, thì ít nhất hãy vào nhà nguyện một lúc và tôn kính Trái Tim Cha trong Bí Tích Cực Thánh tràn đầy Lòng Thương Xót. Và nếu con không thể đến nhà nguyện, thì hãy cầm trí cầu nguyện ít nhất trong một lúc ngắn tại nơi con đang ở"* (Nhật ký, tr. 820)

Giáo sư thần học gia Rozycki chỉ ra các điều kiện để lời cầu nguyện nói lên trong lúc đó được lắng nghe: nó phải hướng về Chúa Giêsu và được đọc vào lúc 3 giờ chiều, phải quy chiếu các giá trị và công nghiệp Cuộc Khổ Nạn của Chúa Kitô. Chúa Giêsu đã hứa: *"Trong giờ đó con sẽ được tất cả cho con và cho các người khác, trong giờ đó ơn thánh được ban cho toàn thế giới, Lòng Thương Xót chiến thắng công lý"*(Nhật ký tr. 820).

THỨ NĂM LÀ PHỔ BIẾN VIỆC TÔN SÙNG LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA.

Theo giáo sư thần học gia Rozycki lời Chúa Giêsu hứa cũng liên quan tới việc phổ biến lòng tôn sùng Lòng Thương Xót Chúa. *"Các linh hồn phổ biến việc tôn sùng Lòng Thương Xót của Cha, Cha che chở họ suốt đời, như một bà mẹ dịu dàng che chở đứa con thơ còn đang bú sữa, và trong giờ chết Cha sẽ không là một thẩm phán đối với chúng, nhưng là Đấng Cứu Độ xót thương"*(Nhật ký tr. 604).

Nòng cốt của việc tôn sùng Lòng Thương Xót Chúa hệ tại thái độ của tín hữu kitô tin tưởng nơi Thiên Chúa và sống bác ái tích cực đối với tha nhân. Chúa Giêsu đòi hỏi lòng tin tưởng của các thụ tạo

(x, Nhật ký tr. 597) và các việc bác ái, bằng hành động, lời nói và lời cầu nguyện. *"Con phải cho thấy lòng thương xót đối với tha nhân luôn luôn và ở khắp mọi nơi: con không thể miễn cho mình điều này, cũng không được khước từ hay biện minh cho mình"* (Nhật ký, tr. 457). Chúa Kitô muốn rằng các người tôn kính Ngài mỗi ngày phải chu toàn ít nhất là một hành động bác ái đối với người khác.

Việc phổ biến lòng tôn sùng Lòng Thương Xót Chúa không nhất thiết đòi hỏi nhiều lời nói, nhưng đòi buộc phải có đức tin, lòng tin tưởng nơi Thiên Chúa và lòng thương xót ngày càng lớn hơn. Trong cuộc sống của mình thánh nữ Faustina đã làm gương cho việc tông đồ này.

Việc tôn sùng Lòng Thương Xót Chúa đưa đến chỗ canh tân cuộc sống tu trì trong Giáo Hội, trong tinh thần của sự tin tưởng kitô và lòng thương xót. Dưới khía cạnh này chúng ta gặp thấy trong các trang nhật ký tử tưởng của thánh Faustina về một "dòng tu mới", đó cũng là ước muốn chính Chúa Giêsu đã tỏ cho chị biết. Tư tưởng này đã có một tiến triển chắc chắn: từ một dòng chiêm niệm trở thành một phong trào được làm thành bởi các dòng hoạt động cũng như bởi giáo dân. Cộng đoàn lớn này vượt qua các quốc tịch là một gia đình được cột buộc bởi Thiên Chúa trong mầu nhiệm Lòng Thương Xót của Ngài, và hiệp nhất bởi ước muốn suy niệm đặc tính này của Chúa trong con tim, bằng cách biểu lộ nó ra trong các hành động riêng làm vinh danh Chúa trong mọi linh hồn. Đó là một cộng đoàn bao gồm nhiều người, trong các cách thức khác nhau tùy theo điều kiện và ơn gọi của mình (linh mục, tu sĩ hay giáo dân sống giữa đời), sống lý tưởng tin mừng của lòng tin tưởng và thương xót, loan báo mầu nhiệm khôn tả Lòng Thương Xót Chúa với chính cuộc sống của mình và bằng lời nói, và khẩn nài Lòng Thương Xót của Thiên Chúa cho toàn thế giới.

Sứ mệnh của thánh nữ Faustina tìm ra một nguồn gợi hứng trong Thánh Kinh, và phản ánh trong các tài liệu của Giáo Hội, nhất là trong Thông điệp *Dives in misericordia* Thiên Chúa giàu lòng xót thương của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II.

Nguồn: vietvatican



Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	
◆ Việc hành hương trong Năm Thánh LTX	02
✠ Sống Lời Chúa	05
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B3)	13
✠ Tin tức & Sinh hoạt	17
✠ Bản Hỏi-Đáp Tông Chiếu Misericordiae Vultus (tt)	22
✠ DIỄN ĐÀN	
◆ Tết tâm linh	27
◆ Tết dân gian, Tết nhà đạo	33
◆ Gia đình và mùa Xuân	36
◆ Bước vào mùa tập luyện chiến đấu thiêng liêng	39
◆ Mở cửa tâm hồn	43
◆ Biết ngõ ngang để hướng đến điều thiện và chân lý...	47
✠ Giáo dục Kitô giáo	
◆ Hôn nhân gia đình, ơn gọi nên thánh (Bài cuối)	53
✠ Giải đáp thắc mắc	
◆ Các hình thức tôn sùng LCTX	58

